



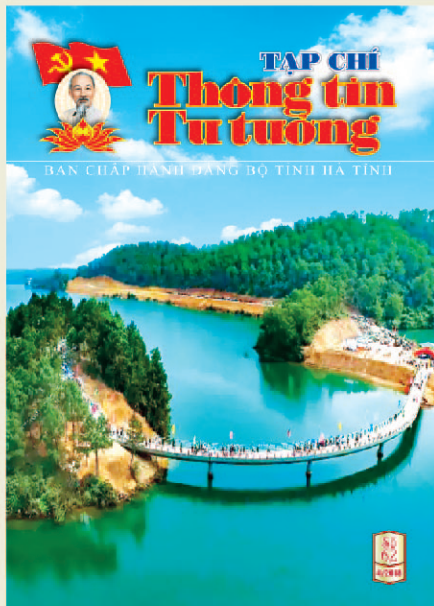
TẠP CHÍ

Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số
62
4/2018



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 0393. 855 739

Fax: 0393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập

HOÀNG TRUNG DŨNG

Ban Biên tập

NGUYỄN THỊ HÀ TÂN

HÀ TIẾN LAM

LÊ VĂN KHÁNH

PHAN THỊ MAI LINH

TRẦN THỊ TỎ UYÊN

Thư ký Tòa soạn

PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự

HOÀNG VĂN THANH

TRẦN THỊ TỎ UYÊN

Ảnh bìa 1:

Đền thiêng trên Hồ Kẻ Gỗ

Ảnh: Trần Hương

In 6.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2018.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

NGUYỄN VĂN THANH

Vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, thường xuyên...

1

ĐỨC QUỲNH

Cần hiểu đúng về tự do, tín ngưỡng, tôn giáo

3

NGUYỄN TRỌNG THẮNG

Hà Tĩnh cùng quân dân cả nước...

7

VĨNH LINH

Hướng về cội nguồn...

8

NGUYỄN TRUNG THÀNH

Hà Tĩnh tăng 06 bậc về chỉ số PCI...

9

HOÀNG VĂN QUẢNG

Sản xuất công nghiệp - Tín hiệu vui...

11

HOÀNG VĂN MINH

Hà Tĩnh sau 5 năm thực hiện Nghị quyết 21...

13

TRẦN ĐÌNH ƯỚC

Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc...

16

BÙI ĐỨC HẠNH

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0...

19

PHAN VĂN HÙNG

Kịp thời phát hiện, xử lý các cơ sở sản xuất kinh doanh...

21

T.H

Biện pháp phòng cháy, chữa cháy...

23

DIỄN HÌNH TIỀN TIẾN

PHAN HƯƠNG - TRẦN THỊ ANH TRÚC

Khi cán bộ đoàn kết, người dân đồng thuận

26

HOÀNG XUÂN LÝ

Xây dựng thể trận an ninh nhân dân...

28

LÊ ANH THỊ

Người Cựu chiến binh 27 năm làm Bí thư chi bộ

31

DIỄN ĐÀN CHI BỘ

HÀ LINH

Không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác...

33

VŨ LÂN

Về việc đảng viên sinh hoạt "hai chiều"

35

TRANG VĂN NGHỆ

DẶNG DUY BÁU - Vắn xanh

38

LÊ CẢNH NHẠC - Em lại về quê anh

38

NHI HUYỀN - Âm vang tháng Tư

38

NGUYỄN KHOA ĐIỂM - Ngày vui

38

THÔNG TIN - TƯ LIỆU

H.T

Thông tin phục vụ sinh hoạt tháng 4/2018

39

NGUYỄN VĂN LỰU

Mục hỏi - đáp công tác kiểm tra, giám sát...

44

BÌA 4

TÚ QUỲNH

Đền thờ cố Tổng Bí thư Lê Duẩn

B4

(Tiếp theo bài 4)

giữa lòng hồ, nơi Tổng Bí thư đã từng nghỉ lại trong chuyến về thăm quê hương Hà Tĩnh (nên nhân dân địa phương thường gọi là “Đảo Cự Duẩn”) với tổng kinh phí gần 4,8 tỷ đồng.

Sau gần 3 năm khởi công xây dựng, ngày 18 tháng 01 năm 2014 (tức ngày 18 tháng Chạp năm Quý Tỵ), Đền thờ chính thức được khánh thành.

Đền thờ được toạ lạc trên một hòn đảo nhỏ với địa hình dốc giữa lòng hồ Kẻ Gỗ. Khuôn viên có diện tích 320m², quay về hướng Tây Bắc, mặt trước là đường lên đền thờ. Đền thờ được đặt trên vị trí cao nhất của đảo- một vị trí trang trọng. Phía trước là lối lên, sân hành lễ, hệ thống bậc thềm được sắp xếp từ trên cao xuống thấp, cao từ phía sau và thấp dần về phía trước. Nhịp điệu của các bậc thềm được ngắt quãng tạo cảm giác như một dòng thác đang tràn về từ cội nguồn, một dòng thác tượng trưng cho truyền thống anh hùng, sức mạnh tiềm ẩn, sự hy sinh của các bậc cha ông đi trước...

Hệ thống tường rào bao quanh được thiết kế xây bằng gạch chỉ, tường có trang trí hoạ tiết gạch gốm hoa chanh, tường cao 0,75m. Với chiều cao không lớn, công trình như được hoà vào không gian cảnh quan trên đảo, tạo được một sự gắn kết uyển chuyển, không bị tách biệt không gian.

Đền thờ được xây dựng với hình thức nhà chồng diêm 2 tầng, trên mặt bằng có hình bát giác đều với diện tích 85,5m². Toàn bộ mái lợp ngói mũi hài, ở các góc mái có trang trí hoạ tiết con giống, nền lát gạch bát màu nâu đỏ. Xung quanh công

trình bao bọc bởi hệ thống vách đồ lụa âm dương. Phía trước là hệ thống cửa thượng song hạ bản. Hệ thống chân tảng âm dương, bề mặt có chạm khắc hoa văn hình hoa sen bằng đá xanh. Kết cấu kiến trúc gồm 8 bộ vì với 8 cái cột và 8 cột quân. Toàn bộ cấu kiện gỗ gia công đều bằng gỗ lim.

Đền thờ được khánh thành và đưa vào sử dụng năm 2014. Tuy nhiên, để ra được đền thờ, người dân phải mất hơn nửa tiếng di chuyển bằng thuyền. Nhằm phục vụ nhân dân trong và ngoài tỉnh đến dâng hương, văn cảnh và tham quan hồ Kẻ Gỗ, UBND Hà Tĩnh đã phê duyệt dự án xây dựng cây cầu. Công trình đường và cầu vào đền thờ có Tổng Bí thư Lê Duẩn tại hồ Kẻ Gỗ được triển khai xây dựng từ tháng 10-2016, với kinh phí đầu tư 24,9 tỷ đồng, trong đó, vốn ngân sách 7,5 tỷ đồng, vốn xã hội hóa 17,4 tỷ đồng. Cầu được thiết kế dầm thép, hình cong, rộng 3,4m, dài hơn 132 m. Ngày 5/4/2017, nhân dịp kỷ niệm 110 năm ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn (7/4/1907-7/4/2017), UBND tỉnh Hà Tĩnh tổ chức lễ thông cầu vào đền thờ có Tổng Bí thư Lê Duẩn tại hồ Kẻ Gỗ, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên.

Quần thể công trình Đền thờ, đường và cầu được xây dựng hài hoà với cảnh quan thiên nhiên, đã trở thành địa điểm văn hoá tâm linh thu hút nhiều du khách thập phương đến thăm quan và tưởng niệm Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn, các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh tại mảnh đất Hà Tĩnh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

T.Q



Đền thờ cố Tổng Bí thư Lê Duẩn

TÚ QUỲNH

Đồng chí Lê Duẩn (1907- 1986), tên thật là Lê Văn Nhuận, sinh ra tại xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, trong một gia đình giàu truyền thống yêu nước, quê gốc của ông được cho là ở làng Phương Cai, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Là người sớm giác ngộ tinh thần cách mạng, đồng chí Lê Duẩn là lớp người đầu tiên hưởng ứng và đi theo con đường cứu nước của đồng chí Nguyễn Ái Quốc.

Trong quá trình lãnh đạo, ngày 26 tháng 3 năm 1976 đồng chí Lê Duẩn-Tổng Bí thư BCHTW Đảng đã chỉ đạo, giúp đỡ và kiểm tra trực tiếp, sát sao công trình đại thủy nông Kê Gổ nằm trên vùng

đất khô cằn, hạn hán thuộc các huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh chính thức khởi công xây dựng. Sau 4 năm miệt mài lao động không quản ngại khó khăn, vất vả, hy sinh, ngày 26 tháng 3 năm 1980, công trình hoàn thành. Nguồn nước từ hồ Kê Gổ đã làm thay đổi hẳn diện mạo vùng đất Hà Tĩnh, góp phần quan trọng phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống của người dân địa phương.

Để tri ân công lao to lớn của đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn, nhân dịp kỷ niệm 180 năm thành lập tỉnh (15/10/1831-15/10/2011), được sự đồng ý của gia đình, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định đầu tư xây dựng Đền thờ Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn ngay trên hòn đảo nằm

(Xem tiếp bìa 3)



Mác - Lênin. Ảnh: T.L

VẬN DỤNG CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN, THƯỜNG XUYÊN CHÍNH ĐỐN ĐẢNG

TS. NGUYỄN VĂN THANH
Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết cách mạng, khoa học; hệ tư tưởng, kim chỉ nam của các Đảng Cộng sản, công nhân quốc tế trong lãnh đạo cách mạng, đưa loài người tiến lên chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa Mác - Lênin đã được hiện thực hóa trên thực tiễn, mở đầu bằng thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 và tiếp đến là hàng loạt nước, trong đó có Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội.

Những thắng lợi của cách mạng Việt Nam bắt đầu từ sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thành lập, củng cố, phát triển Đảng Cộng sản Việt Nam. Việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào xây

dựng Đảng và đổi mới đất nước hiện nay vẫn tiếp tục những vấn đề có tính nguyên tắc, quy luật phát triển Đảng.

Mặc dù, chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Đông Âu, Liên Xô sụp đổ, nhưng giá trị của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 đã đi vào lịch sử nhân loại, vẫn là ngọn cờ định hướng phát triển cho các dân tộc trên thế giới.

Từ khi Đảng ta ra đời đến nay, chủ nghĩa Mác - Lênin luôn là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam và đưa cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tiếp nối lịch sử trong điều kiện hiện nay, để tiếp tục khẳng định giá trị và thể hiện thái độ trung thành, đồng thời nâng tầm sự vận dụng chủ nghĩa

Mác - Lênin vào xây dựng Đảng và đổi mới đất nước cần:

Thứ nhất, Đảng phải tiếp tục vận dụng nguyên tắc xây dựng Đảng kiểu mới của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào củng cố chính trị, tư tưởng, tổ chức. Quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về: “Đảng áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp Mác - Lênin mà giải quyết các vấn đề thực tế của cách mạng Việt Nam...”¹ vào xây dựng Đảng và đổi mới đất nước hiện nay.

Thứ hai, Đảng phải tự chỉnh đốn làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng không giấu giếm khuyết điểm, mạnh dạn nhận và kiên quyết sửa chữa một cách nghiêm túc, sát thực, trong đó quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình. Tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng là nguyên tắc sinh hoạt Đảng và là sức mạnh, động lực to lớn làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, tiếp tục vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào xây dựng Đảng và đổi mới đất nước hiện nay có tính đồng bộ, nhưng trước mắt phải tạo chuyển biến tích cực trong đạo đức cách mạng. Kẻ thù trực tiếp của đạo đức cách mạng là chủ nghĩa cá nhân. Đạo đức cách mạng là gốc cho những bước tiếp theo trong xây dựng Đảng.

Tác động của mặt trái kinh tế thị trường, sự chống phá của các thế lực thù địch, đặc biệt bằng diễn biến hòa bình làm cho một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã chỉ ra. Đây là một trong những nguy cơ đối với sự lãnh đạo của Đảng và đổi mới cách mạng nước ta, phải được khắc phục một cách kiên quyết nhất.

Vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào xây dựng Đảng và đổi mới đất nước hiện nay cần kết hợp giữa lời chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, khắc phục những biểu hiện suy thoái, mà tập trung nhất là làm cho đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên được phát triển.

Thứ tư, sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay đang phải đối mặt với những khó khăn, thách thức, nguy cơ cả bên trong và bên ngoài rất phức tạp, nhiều cái mới xuất hiện phải được khái quát, luận giải, cho nên phải có trình độ trí tuệ ngang tầm nhiệm vụ. Trong vận dụng phải thấm nhuần tinh thần khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin; bám sát thực tiễn cách mạng và hiện trạng tình hình suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống hiện nay trong tính chỉnh thể thống nhất.

Quá trình xây dựng Đảng ta ngang tầm trí tuệ cũng phải dựa trên cơ sở của lập trường, quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ động khắc phục xu hướng quá thiên lệch về khoa học và công nghệ hiện đại, làm mờ nhạt nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phải tạo dựng sự thống nhất giữa nền tảng tư tưởng Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với trình độ trí tuệ ngang tầm thời đại trong tính chỉnh thể để có sức mạnh tổng hợp và làm cho Đảng thật sự là đạo đức, là văn minh.

N.V.T

[1] Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 7, tr. 231

[2] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, tr. 279



Phật giáo là tôn giáo lớn nhất Việt Nam. Ảnh: P.V

CẦN HIỂU ĐÚNG VỀ TỰ DO TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

ĐỨC QUỲNH

Tạp chí Quốc phòng toàn dân

Tự do tín ngưỡng, tôn giáo là một trong những quyền cơ bản của con người và được khẳng định trong các văn bản chính trị quan trọng của Liên hợp quốc. Khoản 3, Điều 1 Hiến chương năm 1945 ghi nhận: “Tôn trọng và tuân thủ triệt để các quyền và tự do cơ bản của mọi người, không phân biệt chủng tộc, nam nữ, ngôn ngữ hay tôn giáo”. Tuyên ngôn thế giới về nhân quyền năm 1948 quy định: “Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo, kể cả tự do

thay đổi tín ngưỡng hoặc tôn giáo của mình và tự do bày tỏ tín ngưỡng hay tôn giáo của mình bằng các hình thức như truyền giảng, thực hành, thờ cúng và tuân thủ các nghi lễ, dưới hình thức cá nhân hay tập thể, tại nơi công cộng hoặc nơi riêng tư” (Điều 18). Đồng thời khẳng định: “Mọi người đều được hưởng tất cả các quyền và tự do nêu trong bản Tuyên ngôn này mà không có bất kỳ sự phân biệt, đối xử nào về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo” (Điều 2). Song, quyền tự do tín ngưỡng, tôn

giáo không phải là quyền tuyệt đối, mà có thể bị giới hạn: “Khi hưởng thụ các quyền và tự do của mình, mọi người chỉ phải tuân thủ những hạn chế do luật định, nhằm bảo đảm sự công nhận và tôn trọng thích đáng đối với các quyền và tự do của người khác, cũng như nhằm đáp ứng những yêu cầu chính đáng về đạo đức, trật tự công cộng và phúc lợi chung trong một xã hội dân chủ” (Khoản 2, Điều 29). Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 khẳng định: “Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tự do tín ngưỡng và tôn giáo. Quyền này bao gồm tự do có hoặc theo một tôn giáo hoặc tín ngưỡng do mình lựa chọn và tự do bày tỏ tín ngưỡng hoặc tôn giáo một mình hoặc trong cộng đồng với những người khác, một cách công khai hoặc kín đáo dưới các hình thức như thờ cúng, cầu nguyện, thực hành và truyền giảng” (Khoản 1, Điều 18). Trong đó, chỉ rõ: 1. Không ai bị ép buộc làm những điều tổn hại đến quyền tự do lựa chọn hoặc tin theo tôn giáo hoặc tín ngưỡng của họ (Khoản 2, Điều 18); 2. Quyền tự do bày tỏ tôn giáo hoặc tín ngưỡng chỉ có thể bị giới hạn bởi pháp luật và khi sự giới hạn đó là cần thiết để bảo vệ an ninh, trật tự công cộng, sức khỏe hoặc đạo đức xã hội, hoặc để bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của người khác (Khoản 3, Điều 18); 3. Nghiêm cấm mọi hành động cổ vũ hằn thù dân tộc, sắc tộc, tôn giáo dẫn đến kích động phân biệt đối xử và bạo lực (Khoản 2, Điều 20).

Như vậy, các văn bản trên đều phân định rõ ràng giữa quyền tự do tôn giáo với tự do thực hành tôn giáo, cho phép hạn chế quyền tự do thực hành tôn giáo theo pháp luật khi cần thiết nhằm bảo vệ an toàn, trật tự, sức khỏe, đạo đức xã hội hoặc để bảo

vệ các quyền và tự do cơ bản của người khác. Quyền lựa chọn tôn giáo là tuyệt đối, còn quyền thực hành tôn giáo không phải là tuyệt đối.

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, tôn giáo. Trong suốt quá trình lãnh đạo đất nước, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhất quán chính sách tôn trọng và bảo vệ các quyền tự do cơ bản của con người, trong đó có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Ngay từ ngày mới thành lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh 234/SL, ngày 14/6/1955, khẳng định: “Việc tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng là quyền lợi của nhân dân. Chính phủ luôn tôn trọng và giúp đỡ nhân dân thực hiện. Chính quyền không can thiệp vào nội bộ các tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo phải tuân theo pháp luật của Nhà nước như mọi tổ chức khác của nhân dân. Việc bảo vệ tự do tín ngưỡng bắt buộc phải trừng trị những kẻ đội lốt tôn giáo gây rối loạn”. Kế thừa, phát triển quan điểm chỉ đạo của Người, Đảng và Nhà nước ta đã không ngừng hoàn thiện quan điểm, chính sách, pháp luật để nhân dân được thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mình trên cơ sở pháp luật. Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) đã nhấn mạnh: 1. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật. 2. Nghiêm cấm sự phân biệt đối xử với công dân vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ

nhân dân, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia. Trên cơ sở nội luật hóa pháp luật quốc tế và thể chế các quan điểm, chủ trương của Đảng về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo” (Điều 24); “Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng” (Khoản 2, Điều 14); nghiêm cấm “xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật”. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo đã được Quốc hội thông qua, có hiệu lực thi hành từ ngày 01-01-2018 cũng khẳng định: “Nghiêm cấm phân biệt đối xử, kỳ thị vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; ép buộc, mua chuộc hoặc cản trở người khác theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo” và nghiêm cấm: “Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo xâm phạm quốc phòng - an ninh, chủ quyền quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, môi trường; xâm hại đạo đức xã hội, xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng, tài sản; xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác; cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo; chia rẽ người theo tín ngưỡng, tôn giáo với người không theo tín ngưỡng, tôn giáo; giữa những người theo các tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau...” (Điều 5).

Với những chủ trương, chính sách, pháp luật đúng đắn của Đảng, Nhà nước về tự do tín ngưỡng, tôn giáo, những năm qua, Việt Nam đã đạt được thành tựu to lớn

trong việc bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân. Chưa bao giờ đời sống tôn giáo ở nước ta lại phát triển mạnh mẽ như hiện nay. Các tôn giáo chung sống gắn bó, hòa hợp, “tốt đời, đẹp đạo”, phúc âm trong lòng dân tộc. Các tín đồ, chức sắc tôn giáo yên tâm, tin tưởng vào đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy truyền thống yêu nước, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các phong trào “ích nước, lợi dân”, phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần to lớn trong công cuộc xây dựng, đổi mới đất nước. Theo thống kê sơ bộ, tính đến năm 2017, cả nước có 41 tổ chức tôn giáo thuộc 14 tôn giáo khác nhau (với hơn 25 triệu tín đồ, 53 nghìn chức sắc, hơn 133 nghìn chức việc, 28 nghìn cơ sở thờ tự) được Nhà nước công nhận và cho phép hoạt động. Các tôn giáo đã có hệ thống đào tạo quy mô trong cả nước. Hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực tôn giáo được chú trọng, đẩy mạnh. Chính phủ đã tạo điều kiện cho các tôn giáo được mở rộng quan hệ quốc tế rộng rãi; nhiều đoàn tôn giáo quốc tế đến thăm, làm việc và nhiều đoàn tôn giáo trong nước đi thăm, làm việc, học tập ở nước ngoài. Việc đăng ký điểm nhóm Tin lành đã được Chính phủ quan tâm phê duyệt. Hiện nay, các tỉnh Tây Nguyên và Bình Phước có khoảng 500 nghìn tín đồ thuộc 31 tổ chức, hệ phái, nhóm Tin lành, trong đó có hơn 400 nghìn người đang sinh hoạt tại 240 chi hội và 1.300 điểm nhóm đã đăng ký với chính quyền địa phương, v.v. Hệ thống pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo được sửa đổi, bổ sung, ngày càng hoàn thiện, mà điểm nhấn là năm 2017, Quốc hội đã thông qua Luật Tín ngưỡng tôn giáo và Luật này có hiệu lực từ ngày 01-01-2018, là cơ sở pháp lý

quan trọng nhằm đảm bảo ngày càng tốt hơn quyền của người dân trong thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Việc Việt Nam trúng cử là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2014 - 2016 với số phiếu cao nhất; đồng thời, bảo vệ thành công các Phiên Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát chu kỳ II là lời khẳng định mạnh mẽ nhất đối với nỗ lực, thành tựu của Việt Nam nhằm thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, trong đó có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Thực tế là vậy! Thế nhưng các thế lực thù địch không những không thừa nhận, mà còn xuyên tạc, kích động, chống phá và đánh tráo, đồng nhất khái niệm “thuyết nhân quyền tự nhiên về quyền tự do tuyệt đối” thành “quyền tuyệt đối về tự do tôn giáo”. Chúng cho rằng, quyền con người, trong đó có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là quyền bẩm sinh, không phụ thuộc vào văn hóa hay ý chí giai cấp, cộng đồng hay nhà nước; không một chủ thể nào, kể cả nhà nước, có thể ban phát hay tước bỏ các quyền bẩm sinh đó. Với luận điệu trên, chúng ra sức xuyên tạc rằng, Việt Nam không có tự do tôn giáo; Nhà nước Việt Nam hạn chế, đàn áp tôn giáo, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo bị vi phạm, bóp nghẹt. Chúng tìm mọi cách tuyên truyền làm cho nhiều người ngộ nhận rằng, tất cả các hoạt động tôn giáo đều được tự do, không chịu sự quản lý của pháp luật để cổ súy cho hành vi lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật nước ta. Bởi thế, một số xứ đạo mới tự lập ra cái gọi là “Ban an ninh”, “Ban trật tự” với danh nghĩa đảm bảo trật tự các buổi lễ; kích động giáo dân bất tuân lệnh chính quyền, coi thường kỷ cương phép nước, tấy chay bầu cử, o ép đảng viên là người có đạo, đòi lại

đất, lấn chiếm, vận động hiến nhượng đất, coi nơi thờ tự, v.v. Khi chính quyền lập lại trật tự, kỷ cương, xử lý tín đồ vi phạm pháp luật thì họ lại lớn tiếng xuyên tạc Việt Nam đàn áp tôn giáo, vi phạm dân chủ, nhân quyền. Lợi dụng điều đó, trong Báo cáo về tình hình tự do tôn giáo, tín ngưỡng tại khu vực ASEAN năm 2017 của Ủy ban Tự do tôn giáo quốc tế Mỹ (USCIRF) lại tiếp tục vu cáo Việt Nam “hạn chế tự do tôn giáo”, “kiểm soát mọi sinh hoạt tôn giáo dưới danh nghĩa gọi là bảo vệ an ninh quốc gia và duy trì đoàn kết dân tộc” (!).

Cần thấy rằng, tự do tôn giáo và tự do thể hiện tôn giáo là hai vấn đề có nội hàm hoàn toàn khác nhau. Cũng như mọi hoạt động bình thường khác của xã hội, tự do tín ngưỡng, tôn giáo đúng nghĩa luôn được xây dựng trên cơ sở thượng tôn pháp luật, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người khác, của xã hội. Sẽ là “phản tự do” nếu lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đi xâm hại quyền và lợi ích chính đáng của người khác, làm đảo lộn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của đất nước. Các tôn giáo ở Việt Nam phát triển trên cơ sở tôn trọng luật pháp Nhà nước; không tôn giáo nào được phép đứng ngoài hoặc đứng trên lợi ích quốc gia, dân tộc. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm và xử lý nghiêm bất kỳ ai lợi dụng tôn giáo để xâm phạm lợi ích hợp pháp của Nhà nước và công dân. Mỗi tín đồ tôn giáo đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam, khi thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đều phải tôn trọng và chấp hành pháp luật Việt Nam. Điều này hoàn toàn tương thích với luật pháp quốc tế về tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Đ.Q

HÀ TỈNH CÙNG QUÂN DÂN CẢ NƯỚC LÀM NÊN ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975

NGUYỄN TRỌNG THẮNG

Cuối tháng 3 năm 1973, khi những tên lính Mỹ cuối cùng phải rút khỏi đất nước ta, quân dân ta đã liên tục mở nhiều cuộc tấn công trên khắp chiến trường miền Nam, đẩy quân đội và chính quyền Sài Gòn vào thế suy yếu toàn diện, đứng trước nguy cơ sụp đổ hoàn toàn. Tình hình đó đã đặt ra cho chúng ta một thời cơ lịch sử: Thực hiện mục tiêu chiến lược giải phóng hoàn toàn miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Từ năm 1974, miền Bắc đã động viên với qui mô chưa từng có sức người, sức của để phục vụ cho trận quyết chiến chiến lược đập tan toàn bộ hệ thống Ngụy quân, Ngụy quyền ở miền Nam, thống nhất đất nước. Thời kỳ này, ở tất cả các địa phương trên miền Bắc, các trục giao thông đường bộ, đường sông, đường biển, đường sắt, đường không, đủ các phương tiện đã được huy động vào công tác vận chuyển lực lượng, vũ khí, khí tài, nhu cầu vật chất phục vụ cho chiến trường miền Nam. Các đơn vị lực lượng vũ trang ra sức huấn luyện, tiếp nhận vũ khí trang bị mới, sẵn sàng lên đường đi chiến đấu, nhân dân ta sống những ngày thật sôi động, nhộn nhịp. Cả nước với khẩu hiệu “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”.

Cũng thời gian này, tại hậu phương Hà Tĩnh, quân và dân Hà Tĩnh đã vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu, huy động mọi nguồn lực để chi viện cho chiến trường miền Nam với tinh thần tất cả vì tiền tuyến, “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Ngay trong năm 1974, trong hai đợt tuyển quân, Hà Tĩnh đã tuyển chọn và điều động được 25.523 nam, nữ thanh niên nhập ngũ, vượt kế hoạch đề ra. Và cũng trong năm 1974, để chi viện kịp thời cho chiến trường miền Nam với tinh thần: “Tất cả



Tranh: Võ Tá Lục

cho giải phóng hoàn toàn miền Nam”, Hà Tĩnh đã dôn sức thực hiện nhiệm vụ vận tải hàng hóa. Kết quả, hàng cho chiến trường Quảng Trị đạt 142%; Thừa Thiên - Huế 120%; Quân khu 5 và Nam Bộ 150%. Ngoài ra, nhân dân Hà Tĩnh còn cho Nhà nước vay trên 11.000 tấn lương thực để chi viện cho tiền tuyến...

Đầu năm 1975, chiến trường miền Nam có những bước phát triển đột biến, quân và dân ta đã giành thế chủ động trên chiến trường; quân địch đã bị đẩy vào thế bị động lúng túng. Năm vũng thời cơ, tháng 1/1975, Bộ Chính trị hạ quyết tâm giải phóng miền Nam trong 2 năm 1975-1976. Nhiệm vụ huy động tổng lực sức người, sức của cho chiến trường được đặt lên hàng đầu và Hà Tĩnh đã làm rất tốt công tác

(Xem tiếp trang 10)



HƯỚNG VỀ CỘI NGUỒN ĐỂ THÊM TỰ HÀO VỀ DÂN TỘC

VĨNH LINH

Dân gian có câu:

Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày Giỗ Tổ mừng mười tháng ba

Hàng năm, cứ vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch, nhân dân ta lại nô nức tham gia lễ hội giỗ Tổ được tổ chức tại đền Hùng - chân núi Nghĩa Lĩnh, Phú Thọ. Người dân từ khắp các vùng miền trong cả nước đến đây dâng hương, làm lễ và cùng tham dự những hoạt động ý nghĩa của ngày Giỗ Tổ.

Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương mùng 10/3 âm lịch là thời điểm con dân Việt Nam gọi nhớ về nguồn cội của chính mình với truyền thuyết Lạc Long Quân và Âu Cơ sinh ra 100

người con, 50 người con theo cha xuống biển, 50 người con theo mẹ lên rừng. Người dân nước Nam mang dòng máu lạc hồng đầy tự hào như thế và những vị vua Hùng là những người đầu tiên gây dựng lên đất nước Việt Nam.

Không chỉ tồn tại trong những câu chuyện dân gian, truyền thống về ngày Giỗ Tổ Hùng Vương diễn ra vào ngày mùng 10/3 âm lịch còn được ghi nhận trong nhiều sách sử nhiều triều đại. Đời nhà Nguyễn vào năm Khải Định thứ 2 (1917), Tuần phủ Phú Thọ Lê Trung Ngọc đã trình bộ Lễ định ngày 10 tháng 3 âm lịch hằng năm làm ngày Quốc tế (quốc lễ, quốc giỗ). Ngày mùng Mười tháng Ba hằng năm là ngày “quốc tế”, tức

(Xem tiếp trang 18)

Hà Tĩnh tăng 06 bậc về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

NGUYỄN TRUNG THÀNH
Chi cục Thống kê thành phố Hà Tĩnh

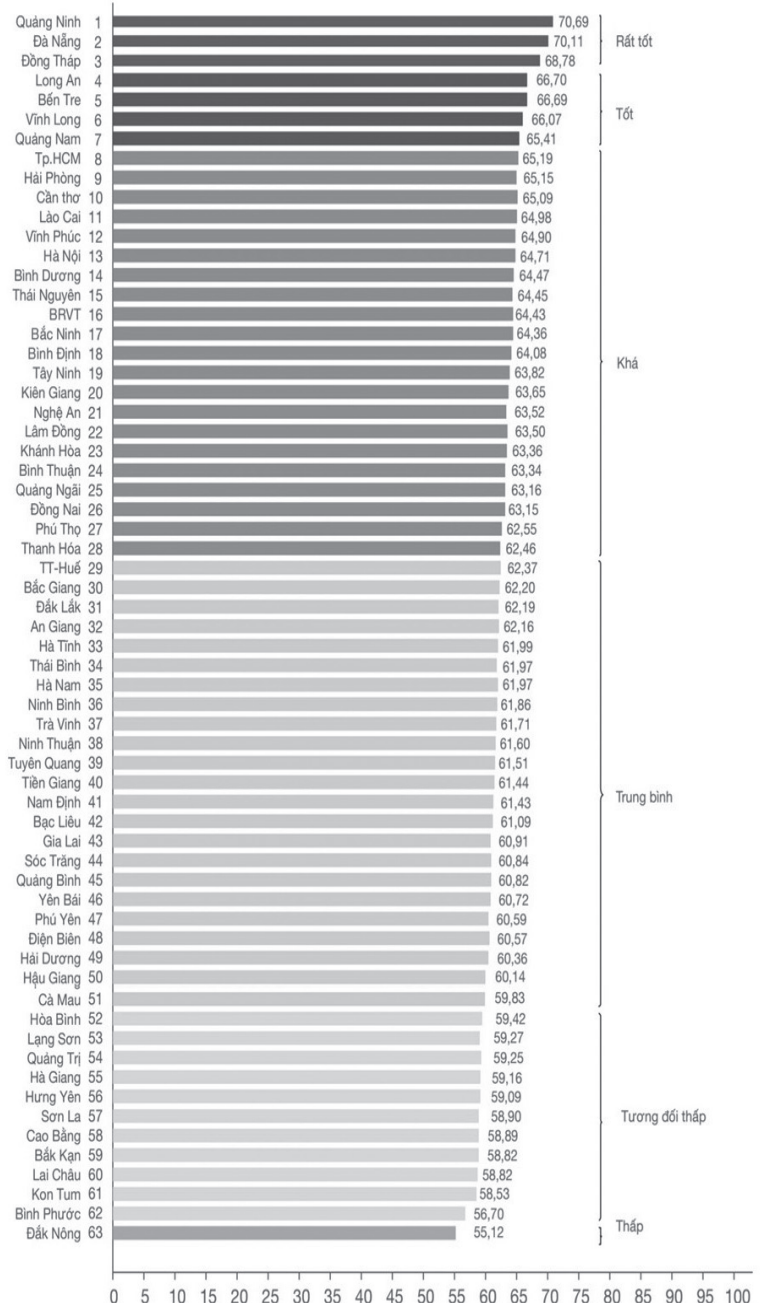
Sáng ngày 22/3/2018, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017. Theo đó, tỉnh Hà Tĩnh tăng 06 bậc, từ thứ 39 trong năm 2016 lên thứ 33 trong năm 2017.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (tiếng Anh là *Provincial Competitiveness Index*, viết tắt là PCI) là chỉ số đánh giá và xếp hạng chính quyền các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam về chất lượng điều hành kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho việc phát triển doanh nghiệp dân doanh do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) phối hợp khảo sát, đánh giá. Chỉ số này được công bố thí điểm lần đầu tiên vào năm 2005 đối với 42 tỉnh, thành. Từ năm 2006 đến nay, tất cả các tỉnh, thành đều được đưa vào xếp hạng, đồng thời các chỉ số thành phần được tăng thêm.

Trong thời gian qua, đặc biệt là năm 2017, với chủ trương xây dựng Chính phủ “liêm chính, kiên tạo, hành động quyết liệt vì người dân và doanh nghiệp”, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương đã chỉ đạo, tiến hành cải cách, rà soát, gỡ bỏ những chính sách bất hợp lý, từng bước tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, lành mạnh.

Theo đánh giá của VCCI, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2017 có nhiều chuyển biến tích cực. Hầu như tất cả

Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI có trọng số năm 2017



các tỉnh, thành phố, nhất là nhóm giữa bảng xếp hạng đều tăng điểm số so với các năm trước. Cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao những nỗ lực của các địa phương trong giải quyết những khó khăn, vướng mắc, nhờ vậy giảm chi phí không chính thức, thủ tục hành chính thuận lợi hơn, an ninh trật tự được bảo đảm, cơ sở hạ tầng được cải thiện... Tuy nhiên, báo cáo xếp hạng PCI năm 2017 cũng chỉ ra một số bất cập, tồn tại mà các ngành, các địa phương cần tiếp tục tháo gỡ để tăng cường thu hút đầu tư, thúc đẩy thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp.

Đối với Hà Tĩnh, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác quản lý thuế, đất đai, bồi thường, tái định cư, giải phóng mặt bằng... nên tiếp tục thu hút và triển khai được nhiều dự án đầu tư, giải quyết việc làm, tăng thu ngân sách. Năm 2017, toàn tỉnh thành lập mới trên 1.000 doanh nghiệp, tăng 16,6% so với năm 2016; thành lập mới 42 hợp tác xã; chấp thuận chủ trương đầu tư 87 dự án trong nước với tổng số vốn đăng ký 9.010 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2016, trong đó Khu kinh tế Vũng Áng có 06 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký 1.652 tỷ đồng, 01 dự án FDI vốn đăng ký 2,1 triệu USD. Đây là những tín hiệu tích cực, góp phần tạo đà cho tỉnh tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

N.T.T

Hà Tĩnh cùng quân dân...

(Tiếp theo trang 7)

tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ. Chỉ trong một thời gian ngắn, đã có 14.901 nam, nữ thanh niên Hà Tĩnh tham gia nhập ngũ, vượt chỉ tiêu trên giao.

Sau khi giao cho các đơn vị bộ đội chủ lực phần lớn lực lượng tổng dự bị của địa phương, Hà Tĩnh còn tiếp tục huy động lực lượng để tổ chức 4 trung đoàn bộ binh (117, 283, 15, 375). Sau hai tháng huấn luyện khẩn trương, các đơn vị này đã được điều động đi chiến đấu, bổ sung cho các chiến trường, đảm bảo 100% quân số lên đường nhận nhiệm vụ.

Đầu tháng 3/1975, hưởng ứng phong trào “Tất cả vì miền Nam ruột thịt, dồn sức cho chiến trường miền Nam đánh thắng”, quân, dân Hà Tĩnh tập trung huy động lực lượng, phương tiện tốt nhất, chất lượng cao nhất để đưa ra chiến trường. Trên mọi nẻo đường, hàng vạn chiến sỹ, dân quân tự vệ và các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia vận chuyển hàng hóa ra mặt trận phục vụ chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Trong quý I/1975, với sự cố gắng cao nhất, Hà Tĩnh đã huy động 3 trung đoàn, 2 tiểu đoàn, 5 đại đội với 8.091 cán bộ, chiến sỹ và 14.901 tân binh lên đường vào Nam tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, góp phần làm nên đại thắng mùa Xuân 1975 lịch sử.

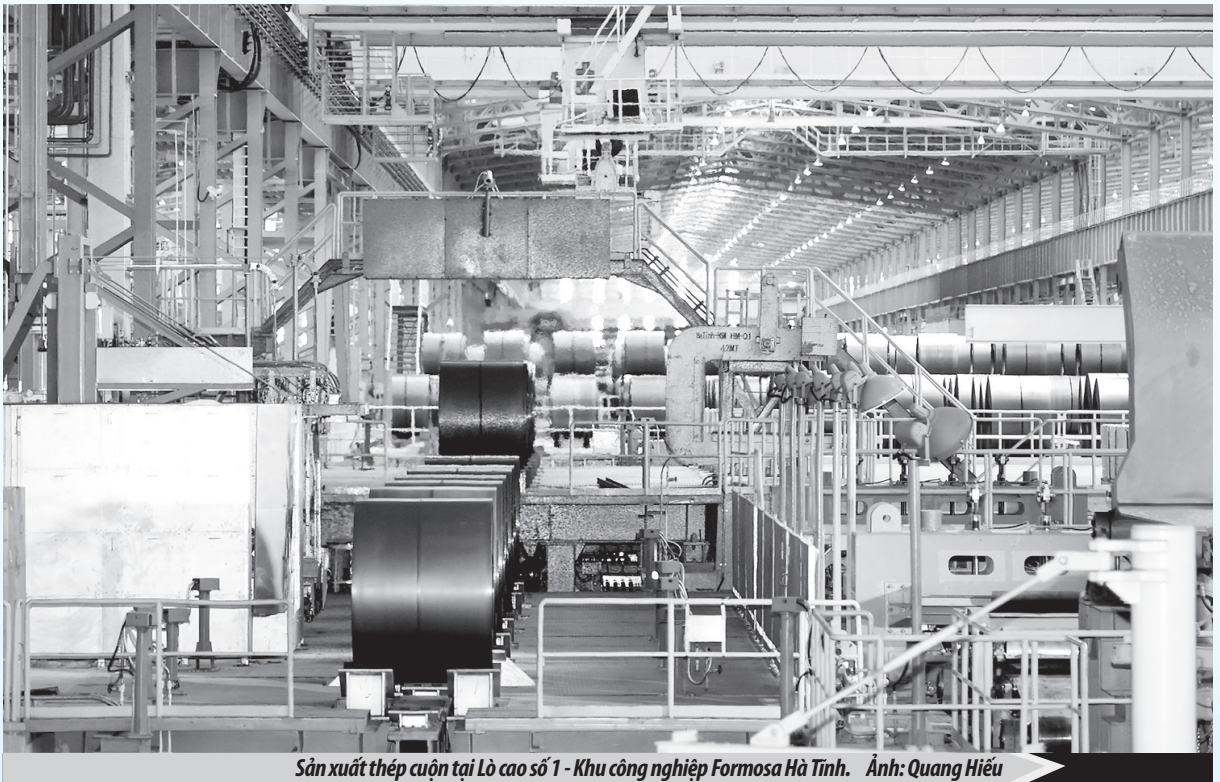
Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, qua hàng chục đợt động viên tuyển quân, Hà Tĩnh đã có 92.913 thanh niên tham gia quân đội. Lực lượng bộ đội địa phương tỉnh bổ sung cho các chiến trường là 21 tiểu đoàn, 15 đại đội. Toàn tỉnh đã huy động 334.128 dân công hỏa tuyến và 10.636 thanh niên xung phong đi phục vụ chiến đấu ở các mặt trận.

Chiến tranh kết thúc, hàng ngàn người con ưu tú của quê hương Hà Tĩnh đã chiến đấu anh dũng, hy sinh nằm lại trên các chiến trường, hàng chục ngàn người trở về hậu phương nhưng trên mình vẫn còn mang đầy thương tích, bệnh tật do hậu quả của chiến tranh. Đảng bộ và nhân dân Hà Tĩnh luôn ghi nhớ và tự hào về sự hy sinh anh dũng của các anh, các chị; tự hào vì là một địa phương nghèo nhưng đã đóng góp sức người, sức của ở mức cao nhất để góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại của dân tộc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, thu non sông về một mối.

N.T.T

Sản xuất công nghiệp TÍN HIỆU VUI TỪ NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM

HOÀNG VĂN QUẢNG
TUV, Giám đốc Sở Công Thương Hà Tĩnh



Sản xuất thép cuộn tại Lò cao số 1 - Khu công nghiệp Formosa Hà Tĩnh. Ảnh: Quang Hiếu

Quý I/2018, công nghiệp tiếp tục là điểm sáng trong bức tranh tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Chỉ số sản xuất toàn ngành tăng 160,51% so với cùng kỳ, đây là mức tăng cao nhất của ngành từ trước tới nay và dẫn đầu cả nước. Cơ cấu nội ngành chuyển biến theo hướng tích cực, tăng trưởng cao ngành chế biến, chế tạo và sản xuất phân phối điện; ngành khai khoáng tiếp tục giảm trong những tháng đầu năm.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đóng vai trò chủ đạo trong tăng trưởng chung của toàn ngành với mức tăng 239,89% so với cùng kỳ. Trong đó, sản xuất thép đạt bình quân 250.000 tấn/tháng, quý I ước đạt 766.745 tấn, tăng 839,58%; Lò cao số 1 của Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh sau 06 tháng vận hành thử đã đi vào hoạt động chính thức từ tháng 1/2018; Lò cao số 2 dự kiến vận hành thử

từ tháng 5/2018; tổng sản lượng thép năm 2018 dự kiến đạt 4-4,2 triệu tấn. Sản xuất bia ổn định, quý I ước đạt 13,774 triệu lít, tăng 1,65%, dự kiến cả năm đạt 58 triệu lít bia; sản xuất sợi ước đạt 1.060 tấn, dự kiến cả năm đạt 6.500 tấn; dược phẩm tăng 133,04%... Tuy nhiên, bên cạnh đó, một số ngành có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ như: bê tông giảm 52,78%; thức ăn gia súc giảm 72,08%; dăm gỗ giảm 9,35%...

Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 34,19% so với cùng kỳ, trong đó: sản lượng điện sản xuất đạt 1.719,36 triệu kWh, tăng 35,25%; điện thương phẩm đạt 193,46 triệu kWh, tăng 8,76%. Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,82% và Ngành khai khoáng giảm 19,37% so với cùng kỳ.

Qua kết quả điều tra, khảo sát của Cục Thống kê tỉnh về xu hướng sản xuất, kinh doanh ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý I/2018 thì có tới 62,2% doanh nghiệp đánh giá khả quan và giữ ổn định so với quý trước. Dự báo quý II/2018 có 77,7% doanh nghiệp nhận định tình hình sản xuất kinh doanh tốt hơn hoặc giữ ổn định so với quý I, tập trung ở các ngành sản xuất thép, đồ uống, dược phẩm, điện sản xuất...; 31,71% số doanh nghiệp có đơn đặt hàng mới tăng so với quý I; 35,56% doanh nghiệp có khối lượng thành phẩm tồn kho giảm.

Thực hiện chiến lược phát triển công nghiệp bền vững theo chiều sâu, thu hút đầu tư các dự án có công nghệ hiện đại; phát triển công nghiệp nông thôn theo hướng tập trung và gắn với xây dựng nông thôn mới; hiện nay Sở Công thương đang tích cực hoàn thiện báo cáo Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, trình BCH Đảng bộ tỉnh Đề án “*Đẩy mạnh phát triển CN-TTCN tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025*

và những năm tiếp theo”. Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý Cụm công nghiệp trên địa bàn.

Trong thời gian tới, ngành Công thương tiếp tục thúc đẩy sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực, công nghiệp nông thôn; phát huy hiệu quả các cụm công nghiệp. Xây dựng và trình HĐND tỉnh Nghị quyết về chính sách đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh. Rà soát, lựa chọn một số cụm công nghiệp có tỷ lệ lấp đầy khá để tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng; quan tâm hỗ trợ đầu tư hệ thống xử lý nước thải và có các giải pháp tăng cường quản lý nước thải tại các cụm công nghiệp. Triển khai có hiệu quả Chương trình khuyến công giai đoạn 2016 - 2020, chú trọng khuyến công địa phương và tranh thủ nguồn khuyến công quốc gia để hỗ trợ, phát triển các mô hình công nghiệp nông thôn; áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

Đồng hành cùng nhà đầu tư, sớm triển khai dự án Nhà máy sản xuất sợi tại Cụm công nghiệp Nam Hồng, đẩy nhanh tiến độ dự án chế biến gỗ MFD/HDF Thanh Thành Đạt; khởi công dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2; xúc tiến triển khai các dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo và các dự án tại Khu kinh tế Vũng Áng. Phối hợp với Bộ Công Thương giám sát chặt chẽ quá trình vận hành thử Lò cao số 2 và các hoạt động hóa chất tại Formosa đảm bảo sản xuất ổn định, bền vững.

Phát huy những kết quả đạt được trong quý I/2018, cùng với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, tin tưởng rằng ngành công nghiệp của tỉnh nhà sẽ đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra, góp phần tạo đà tăng trưởng kinh tế, đưa Hà Tĩnh phát triển nhanh hơn, bền vững hơn theo hướng công nghiệp hiện đại như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã đề ra.

H.V.Q



Ảnh: PV

Hà Tĩnh: Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 21 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

HOÀNG VĂN MINH
Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh

Bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) là hai chính sách xã hội quan trọng, là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, góp phần bảo đảm ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Thời gian qua, việc triển khai Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT được các cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

Trong 5 năm qua, ngành Bảo hiểm xã hội đã phối hợp tổ chức được 242 cuộc tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 21 và những điểm mới của Luật BHXH, BHYT; 131 cuộc tập huấn kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ cấp hội và đại lý thu BHXH, BHYT; gần 1.000 hội nghị tuyên truyền, đối thoại với người lao động và người dân về chính sách BHYT và BHXH tự nguyện; phối hợp xây dựng 120 chuyên trang BHXH trên Báo Hà

Tỉnh, gần 100 chuyên mục, phóng sự trên Đài PT&TH tỉnh; tổ chức thành công Hội thi tuyên truyền viên về chính sách BHXH, BHYT...

Bảo hiểm xã hội cấp huyện phối hợp với cấp ủy, chính quyền và đoàn thể phát triển hệ thống đại lý thu BHXH, BHYT để tuyên truyền vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình. Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua đôn đốc thu, giảm nợ đọng và mở rộng diện bao phủ về số người tham gia BHXH, BHYT.

Ngành Y tế chú trọng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và cung cấp dịch vụ y tế, bảo đảm quyền lợi cho người bệnh và người có thẻ BHYT. Tập trung tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT tới các nhóm đối tượng. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ trạm trưởng của 262 xã, phường, thị trấn về các văn bản, chính sách liên quan đến BHYT; tập huấn cho hơn 5.000 lượt người thuộc các đối tượng đại lý bảo hiểm y tế và đại diện các tổ chức cấp xã có liên quan. Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên; tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, tinh thần, thái độ phục vụ tại các cơ sở KCB BHYT hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Các huyện, thành phố, thị xã đã đưa chỉ tiêu về tỷ lệ người dân tham gia BHYT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với thực hiện các chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới. Nhiều địa phương, đơn vị đã lồng ghép tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT trong giao ban công tác khoa giáo, hội nghị báo cáo viên,

các cuộc toạ đàm, hội thi... Tích cực tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, sử dụng panô, áp phích, băng rôn, phát hành sổ tay, tờ rơi đến cán bộ lãnh đạo xã, mặt trận, các đoàn thể và trường thôn...

Kết quả bước đầu

Một là, nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và toàn thể nhân dân về việc tham gia BHXH, BHYT có chuyển biến rõ nét; các doanh nghiệp quan tâm hơn đến việc thực hiện các chính sách BHXH, BHYT cho người lao động, tỷ lệ người dân tham gia BHXH, BHYT ngày càng tăng. Tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức, lao động ngành BHXH, Y tế ngày càng tốt hơn.

Hai là, diện bao phủ đối tượng tham gia BHXH, BHYT gia tăng. Đến năm 2017, số người tham gia BHXH là 92.093, đạt 13,5% so với lực lượng lao động, tăng 3,2 % năm 2012, trong đó có trên 7.800 người tham gia BHXH tự nguyện; số người tham gia BHYT là 1.083.000 người, đạt tỷ lệ 85% dân số tham gia BHYT, tăng 20% năm 2012, vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh và Chính phủ giao hằng năm.

Ba là, số thu BHXH, BHYT, BHTN trong 5 năm đạt 9.604.289 tỷ đồng, trong đó năm 2017 đạt 2.021.580 tỷ đồng, gấp gần 2 lần số thu năm 2012. Số nợ BHXH, BHYT dưới mức trần tỷ lệ dư nợ Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định.

Bốn là, tích cực đổi mới cải cách hành chính và hiện đại hóa công tác quản lý BHXH, BHYT, đặc biệt chú trọng rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính. Số thủ tục

hành chính BHXH, BHYT, BHTN giảm từ 118 thủ tục (năm 2012) xuống còn 28 thủ tục năm 2017. Đây mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ Nhân dân, tạo được niềm tin, sự hài lòng của người tham gia BHXH, BHYT.

Tuy vậy, trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết 21 vẫn còn một số tồn tại, khó khăn đó là: Cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT; công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan hiệu quả chưa cao. Việc tuyên truyền trực tiếp đến tận người dân, người lao động, nhất là doanh nghiệp tư nhân, lao động hợp đồng ngắn hạn, các đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình... còn gặp khó khăn. Tỷ lệ tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp tăng chậm (BHXH đạt tỷ lệ 13,5%, BHTN đạt tỷ lệ 10,3% dân số trong độ tuổi lao động), khó đạt mục tiêu đề ra trong Nghị quyết 21- NQ/TW là phấn đấu đến năm 2020 có khoảng 50% lực lượng lao động tham gia BHXH, 35% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp. Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT tăng vượt chỉ tiêu nhưng thiếu bền vững. Chất lượng khám, chữa bệnh BHYT chưa đáp ứng yêu cầu, chưa khắc phục được tình trạng bội chi quỹ khám, chữa bệnh BHYT. Nợ đọng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN vẫn còn diễn ra ở nhiều doanh nghiệp. Việc xử lý các hành vi vi phạm chính sách, pháp luật BHXH, BHYT chưa nghiêm...

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết

Để tiếp tục phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 21-NQ/TW và các chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT trong thời gian tới, Ngành BHXH xác định tập trung vào 10 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trên cơ sở cụ thể hóa 04 nhóm nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh đến các giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát triển đối tượng, chống thất thu, khắc phục tình trạng nợ đọng BHXH, BHYT; tăng cường quản lý và giải quyết tốt các chế độ BHXH; giám sát chặt chẽ các chi phí khám, chữa bệnh, chống lạm dụng, trục lợi, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia, bảo đảm Quỹ BHYT được cân đối và có dự phòng; quản lý tài chính chặt chẽ, đầu tư quỹ BHXH hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý của Ngành; không ngừng kiện toàn tổ chức bộ máy và công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân...

Từ những kết quả ban đầu sau 05 năm triển khai Nghị quyết 21, có thể khẳng định rằng Nghị quyết đã tạo ra sức lan tỏa, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đưa chính sách, pháp luật BHXH, BHYT đi vào cuộc sống, và là tiền đề quan trọng để tiếp tục thực hiện thắng lợi công tác BHXH, BHYT trong những năm tiếp theo, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

H.V.M



Ngã ba Đồng Lộc anh hùng. Ảnh: Sỹ Ngọ

Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc TỔ CHỨC NHIỀU HOẠT ĐỘNG ĐÓN CHÀO NGÀY LỄ LỚN

TRẦN ĐÌNH ƯỚC
Trưởng Ban quản lý Khu di tích

Trong những năm qua, Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của tỉnh Hà Tĩnh, các cấp, bộ ngành Trung ương, các cơ quan đơn vị, các nhà hảo tâm và nhân dân cả nước trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cũng như trùng tu, tôn tạo Khu di tích ngày càng khang trang, tôn nghiêm, linh thiêng để tưởng nhớ, tri ân các anh hùng liệt sỹ, nhằm phát huy tốt giá trị văn hóa - lịch sử, góp phần quan trọng trong sự nghiệp giáo dục đạo đức, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ và nhân dân cả nước.

Tiến tới ngày lễ lớn - Kỷ niệm 50 năm chiến thắng Đồng Lộc, tưởng niệm 50 năm ngày hy sinh của 10 nữ liệt sỹ thanh niên xung phong (TNXP) Ngã ba Đồng Lộc (24/7/1968 - 24/7/2018), tuổi trẻ cả nước nói chung, tuổi trẻ và nhân dân Hà Tĩnh nói riêng đã và đang tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa. Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của sự kiện chính trị trọng đại này, Ban quản lý Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc đang phát động đợt thi đua cao điểm nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc; phát huy tinh thần xung kích tình nguyện, nêu cao ý thức trách nhiệm, phấn đấu

vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cán bộ, công nhân viên.

Trong đợt thi đua cao điểm này, Ban quản lý Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc tập trung vào công tác tuyên truyền sâu rộng cho cán bộ, đoàn viên thanh thiếu nhi về nội dung, ý nghĩa to lớn của Chiến thắng Đồng Lộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước cùng với sự cống hiến của các lực lượng và nhân dân, điểm nhấn là tấm gương hy sinh anh dũng của 10 Nữ liệt sỹ TNXP; tuyên truyền về giá trị văn hóa, lịch sử của Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc, về truyền thống văn hóa của mảnh đất và con người Hà Tĩnh đến với nhân dân cả nước và du khách quốc tế. Thực hiện tốt công tác “*đền ơn đáp nghĩa*”, “*uống nước nhớ nguồn*”; tham gia tổ chức thực hiện, phối hợp với các ngành, các đơn vị chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo để tổ chức nhiều hoạt động đón chào ngày lễ lớn. Trong đó, Ban quản lý triển khai các hoạt động như:

Thực hiện bài bản, khoa học trong công tác đón tiếp và hướng dẫn khách tham quan. Giáo dục truyền thống cách mạng, đạo đức, lý tưởng cho đoàn viên, thanh thiếu nhi cả nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI.

Xung kích, tình nguyện không ngày nghỉ trong tháng 6, tháng 7; đảm bảo công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng cháy; tổ chức treo băng cờ, khẩu hiệu truyền truyền trong toàn bộ khu vực di tích; mở trang thông tin quảng bá Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc, giới thiệu về các hoạt động kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, tưởng niệm 50 năm ngày hy sinh của 10 Nữ liệt sỹ TNXP đến với đồng bào cả nước và du khách quốc tế trên trang Website: ngabadongloc.org.vn; chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo phục vụ các hoạt động, lễ kỷ niệm.

Phụ trách công tác đón tiếp, hướng dẫn đại biểu, nhân dân đến thăm viếng, dâng hương, dâng hoa tại Khu di tích. Xây dựng kịch bản

chi tiết, điều hành lễ dâng hoa, dâng hương của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương tại Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc.

Phối hợp với các đơn vị liên quan gấp rút triển khai công tác trùng tu, tôn tạo một số hạng mục công trình như: Hồ sinh thái; Bãi bom chứng tích chiến tranh; Cải tạo nâng cấp khu đón tiếp khách, quầy hàng dịch vụ; mở rộng bãi đậu xe và xây dựng công trình vệ sinh đạt chuẩn; hoàn thành các hạng mục công trình Đền thờ Ngã ba Đồng Lộc; chỉnh trang trong khuôn viên Khu di tích...

Bên cạnh đó, Ban Quản lý phối hợp với ban, ngành liên quan tổ chức nhiều hoạt động quy mô cấp tỉnh như: Cùng với Tỉnh đoàn, Đoàn khối các cơ quan Trung ương tổ chức lễ phát động tháng Thanh niên, tết trồng cây Xuân Mậu Tuất 2018 và phong trào thi đua hướng tới kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng lộc tại Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc; Phát động cuộc thi tìm hiểu về Chiến thắng Đồng Lộc trong học sinh, sinh viên. Cùng với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Trung ương Đoàn vận động các nhạc sỹ, nhất là các nhạc sỹ trẻ sáng tác các ca khúc về Ngã ba Đồng Lộc và công diễn các tác phẩm đạt chất lượng cao; làm đĩa nhạc DVD về Ngã ba Đồng Lộc. Tổ chức chương trình hội quân - hội trại Chiến thắng Đồng Lộc, với sự tham gia của Tỉnh đoàn cụm Bắc Trung bộ, Thành đoàn thành phố Hà Nội, Thành đoàn thành phố Hồ Chí Minh và cụm Đoàn trực thuộc Trung ương (đoàn thanh niên Bộ Công an, Ban thanh niên Quân đội, đoàn Khối các cơ quan Trung ương, đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương). Tổ chức Lễ khánh thành Đền thờ Ngã ba Đồng Lộc; cùng với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp với Ban Tôn giáo tỉnh tổ chức lễ cầu siêu cho các Anh hùng liệt sỹ TNXP toàn quốc, các Anh hùng liệt sỹ hy sinh tại Ngã ba Đồng Lộc, cán bộ, nhân dân tử nạn tại chiến trường Ngã ba Đồng Lộc. Phối hợp với Hội cựu TNXP tỉnh tổ chức gặp mặt các cựu TNXP tiêu biểu, các

cựu TNXP trực tiếp tham gia chiến đấu tại chiến trường Ngã ba Đồng Lộc, thân nhân 10 nữ Anh hùng liệt sỹ TNXP. Tổ chức chương trình Nghệ thuật đặc biệt và Lễ kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, tưởng niệm 50 năm ngày hy sinh của 10 Nữ liệt sỹ TNXP truyền hình trực tiếp trên VTV (dự kiến tổ chức ngày 23/7/2018). Tổ chức Lễ giỗ lần thứ 50 của 10 Nữ liệt sỹ TNXP; thấp nền tri ân các Anh hùng liệt sỹ TNXP toàn quốc và các Anh hùng liệt sỹ hy sinh tại Ngã ba Đồng Lộc. Cùng với các đơn vị, các tổ chức, cá nhân thăm hỏi, tặng quà các gia đình Thương binh liệt sỹ, các gia đình có công với cách mạng, các cựu chiến binh, cựu TNXP có hoàn cảnh khó khăn, thân nhân 10 nữ Anh hùng liệt sỹ; trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó; xây dựng các công trình phúc lợi xã hội cho các gia đình chính sách và khu vực khó khăn trên địa bàn huyện Can Lộc và các địa phương khác của tỉnh Hà Tĩnh.

Lễ kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, tưởng niệm 50 năm ngày hy sinh của 10 Nữ liệt sỹ TNXP đang cần kè, với niềm vinh dự và tự hào trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa tại Ngã ba Đồng Lộc, tập thể cán bộ, công nhân viên Ban quản lý Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc đang ra sức rèn luyện, lao động, học tập, xung kích tình nguyện, vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành xuất sắc các hoạt động đón chào ngày lễ lớn. Tiếp tục xây dựng Khu di tích lịch sử Ngã ba Đồng Lộc ngày càng xứng đáng với tầm vóc và sự hy sinh anh dũng của các thế hệ cha anh, xứng đáng là Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia đặc biệt, đáp ứng được lòng mong mỏi của đồng bào cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài.

T.Đ.U

Hương về cội nguồn...

(Tiếp theo trang 8)

trước ngày Giỗ Tổ Hùng Vương đời thứ 18 một ngày. Còn ngày giỗ (11 tháng Ba) do dân sở tại làm lễ. Kể từ đây, Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm được chính thức hóa bằng luật pháp.

Kế tục truyền thống cao đẹp của cha ông, thể hiện tinh thần “uống nước nhớ nguồn”, “chim có tổ người có tông”, sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh của Chủ tịch nước số 22/SL - CTN ngày 18 tháng 2 năm 1946 cho công chức nghỉ ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm để tham gia tổ chức các hoạt động Giỗ Tổ Hùng Vương - hương về cội nguồn dân tộc.

Ngày 02/4/2007, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phê chuẩn sửa đổi, bổ sung Điều 73 của Luật Lao động cho người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch). Kể từ đây, ngày 10/3 âm lịch hàng năm đã trở thành ngày lễ lớn - Quốc Lễ mang ý nghĩa bản sắc văn hóa dân tộc.

Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương đã trở thành một ngày lễ có ý nghĩa hết sức đặc biệt đối với người dân Việt Nam. Ngoài việc đến đền Hùng làm lễ dâng hương, nhiều vùng miền trong cả nước còn tổ chức ăn uống để gia đình sum họp. Ở vùng đất Thanh Lăng, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc hiện nay, thay vì ăn Tết Hàn thực ngày 3/3 âm lịch, người dân sẽ làm bánh trôi bánh chay để dâng lên tổ tiên vào đúng ngày Giỗ Tổ, thể hiện lòng biết ơn với ông cha ta, những người đã có công dựng nước và giữ nước.

Quả thật, dù đi ngược về xuôi, làm ăn bôn ba khắp nơi, thì người dân Việt Nam cũng không bao giờ quên ngày Giỗ Tổ. Ý thức này thể hiện tâm thức “uống nước nhớ nguồn” đã ăn sâu vào nếp sống của nhiều thế hệ Việt Nam.

V.L



Máy móc thay thế lao động chân tay. Ảnh: PV

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư: CƠ HỘI, THÁCH THỨC CỦA HÀ TỈNH TRONG THỜI GIAN TỚI

BUI ĐỨC HẠNH

Hơn hai thế kỷ, nhân loại đã trải qua ba cuộc cách mạng công nghiệp với những bước đi thần kỳ. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất từ nửa cuối thế kỷ thứ XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX, với sự ra đời của động cơ hơi nước. Ăngghen từng nhận xét: “Hơi nước và máy công cụ mới đã biến công trường thủ công thành đại công nghiệp hiện đại, do đó đã cách mạng hóa toàn bộ nền móng của xã hội tư bản”. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đánh dấu bằng sự ra đời của động cơ điện vào những năm cuối thế kỷ XIX, cho phép tăng năng suất lao động lên gấp bội so với thời đại của máy hơi nước. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba khởi đầu từ năm 1969 với việc phát minh ra chất bán dẫn, máy tính điện tử và Internet. Quá trình tự động hoá với dây chuyền công nghệ hiện đại đã làm xuất hiện nhiều cường quốc trên thế giới.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (gọi tắt là CN 4.0) đã bắt đầu từ năm 2000 trên nền tảng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba. Ba yếu tố chính của CN 4.0 là Trí tuệ nhân tạo (AI), Vạn vật kết nối - Internet of Things (IoT) và dữ liệu lớn (Big Data) và sẽ diễn ra trên 3 lĩnh vực chủ yếu là kỹ thuật số, sinh học và vật lý với sự phát triển mạnh mẽ của Công nghệ thông tin, Công nghệ sinh học và Công nghệ nano.

Đây là cuộc cách mạng diễn ra như vũ bão, tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội trên phạm vi toàn cầu.

Bằng thể hệ máy móc hiện đại, thông qua các dây chuyền công nghệ tối ưu, robot thông minh sẽ thay thế dần chức năng con người, tạo ra một đột phá cực lớn về năng suất lao động. Trong một “thế giới phẳng” sẽ cho phép kết nối nhanh nhất giữa các nền sản xuất, giữa các

thị trường với nhau, giữa sản phẩm với người tiêu dùng...

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư làm thay đổi mạnh mẽ phương thức và nhất là lực lượng sản xuất, thúc đẩy các doanh nghiệp đua tranh khởi nghiệp, sáng tạo bút phá vươn lên, khẳng định vị thế mỗi quốc gia trong trật tự thế giới mới, cùng tiến đến phồn vinh.

Việt Nam với thế và lực mới đón nhận cuộc Cách mạng 4.0 với nhiều thuận lợi để vươn lên mạnh mẽ. Chúng ta là quốc gia có tốc độ phát triển công nghệ thông tin - viễn thông tốp đầu của thế giới. Với cơ cấu dân số vàng, nguồn lao động dồi dào, mặt bằng dân trí khá cao, giáo dục đào tạo phát triển và có nhiều nhân tài. Môi trường chính trị ổn định với một Chính phủ “kiến tạo”, quyết liệt bước vào CN 4.0 với nhiều cơ chế chính sách có tính mở đường rất thuận lợi. Tuy vậy, nguy cơ tụt hậu của nước ta ngày càng lớn do phải đối mặt với nhiều thách thức như: hạ tầng kỹ thuật còn nhiều yếu kém; thiếu đội ngũ lao động lành nghề có tác phong công nghiệp, đội ngũ các nhà khoa học, chuyên gia giỏi còn mỏng; phần lớn doanh nghiệp nhỏ và vừa, thiếu tiềm lực, khó tiếp nhận khoa học công nghệ mới. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân về vai trò, nội dung và con đường đi lên CN 4.0 còn nhiều bất cập, hạn chế...

Để đưa ứng phó có hiệu quả, tận dụng tối đa thành tựu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư, tỉnh ta cần:

- Ưu tiên xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng khu công nghiệp và cảng biển nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, kiên trì thực hiện các dự án đầu tư đã có, tạo cơ chế hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư vào sản xuất với các dây chuyền công nghệ tiên tiến hiện đại. Gắn với sản phẩm thép đa dạng của Fomosa, khuyến khích lĩnh vực công nghiệp chế tạo, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng mới, logistic theo hướng công nghệ cao, bảo vệ môi trường.

- Chú trọng phát triển, hoàn thiện hạ tầng

công nghệ thông tin, viễn thông theo hướng đáp ứng yêu cầu của sản xuất và đời sống. Trong đó, quan tâm xây dựng «chính phủ điện tử» tận cơ sở để đổi mới phong cách lãnh đạo điều hành cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho mọi người dân tiếp cận thông tin, khoa học công nghệ. Mở rộng kết nối thị trường, thương mại điện tử, quảng bá thương hiệu sản phẩm, thúc đẩy phát triển sản xuất.

- Ưu tiên sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Bao gồm: công nghiệp hóa nông nghiệp (cơ giới hóa các khâu của quá trình sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến...), tự động hóa, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học; các giống cây trồng, vật nuôi năng suất, chất lượng cao...; các quy trình canh tác tiên tiến, canh tác hữu cơ... cho hiệu quả kinh tế cao trên một đơn vị sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư tích tụ ruộng đất, thay đổi cách sản xuất, tạo bước phát triển vượt bậc cho nông nghiệp nông thôn.

- Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp khởi nghiệp, sáng tạo vươn lên tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến, đủ sức hội nhập và phát triển bền vững.

- Chú trọng phát hiện bồi dưỡng nhân tài, thu hút trí thức, chuyên gia giỏi về công hiến cho quê hương. Nâng cao chất lượng các trường, đào tạo lực lượng lao động lành nghề có tác phong công nghiệp, vươn lên làm chủ công nghệ sản xuất, đáp ứng sự phát triển của khu công nghiệp Vũng Áng và các khu, cụm công nghiệp trong tỉnh.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ chủ chốt các cấp, cho cán bộ, đảng viên và toàn dân về vai trò, nội dung và các giải pháp nhằm tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, cùng quyết tâm đổi mới, chủ động tiếp cận, ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng CN 4.0, đưa tỉnh nhà tiến lên tầm cao mới, cùng cả nước tiến vào thời kỳ phát triển thịnh vượng, văn minh.

B.Đ.H

KIP THỜI PHÁT HIỆN, XỬ LÝ CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM KHÔNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG AN TOÀN THỰC PHẨM

BS PHAN VĂN HÙNG
Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

An toàn thực phẩm (ATTP) là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt, vì vậy được tiếp cận với thực phẩm an toàn đang trở thành quyền cơ bản đối với mỗi con người. Thực phẩm an toàn góp phần quan trọng trong việc cải thiện sức khỏe, chất lượng cuộc sống và chất lượng giống nòi.



Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP tỉnh tiêu hủy sản phẩm vi phạm tại Thị xã Kỳ Anh

Ngộ độc thực phẩm và các bệnh do thực phẩm kém chất lượng gây ra không chỉ ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe và cuộc sống của mỗi người, mà còn gây thiệt hại lớn về kinh tế, là gánh nặng chi phí cho việc chăm sóc sức khỏe. Do vậy, đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) là vấn đề quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo và hội nhập quốc tế. Thời gian gần đây, trên các phương tiện truyền thông đăng tải nhiều tin, bài về ATTP; tình trạng thực phẩm bẩn, không an toàn như: thịt có chất tạo nạc, thủy sản có chứa kháng sinh vượt ngưỡng, rau có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt giới hạn cho phép, trái cây “tẩm” trong hóa chất độc hại.v.v... Nhất là trước việc các cơ quan chức năng liên tiếp phát hiện

nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bẩn, thực phẩm ngâm tẩm hóa chất, thực phẩm nhập lậu... đã gây ra sự khủng hoảng niềm tin cho người tiêu dùng.

Trước thực trạng đó, thời gian qua Chính phủ và các bộ, ban, ngành liên quan của Trung ương đã chỉ đạo, đôn đốc và triển khai thực hiện nhiều giải pháp để thúc đẩy công tác bảo đảm ATTP trong đó có việc tăng cường, nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, giám sát ATTP nhất là ở cấp huyện, xã; xử lý nghiêm khắc những đối tượng vi phạm, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị. Kết quả nhiều vụ vi phạm về ATTP đã được phát hiện xử lý. Theo thống kê của Bộ Y tế, trong năm 2017, cả nước đã tiến hành kiểm tra 625.060 cơ sở, phát hiện 123.914 cơ

sở vi phạm về ATTP (chiếm 19,82%) đã xử lý 32.579 cơ sở, trong đó phạt tiền 19.208 cơ sở với số tiền phạt trên 61 tỷ đồng; đình chỉ hoạt động 611 cơ sở; số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành 1.987; số cơ sở có sản phẩm bị tiêu hủy 5.005 cơ sở.

Trong giai đoạn 2011 - 2016, Hà Tĩnh đã tổ chức 8.450 lượt đoàn thanh tra, kiểm tra về ATTP; kiểm tra 76.999 lượt cơ sở; phát hiện xử lý vi phạm 6.331 cơ sở với tổng số tiền phạt gần 5 tỷ đồng; tịch thu, tiêu hủy hàng hóa vi phạm lên tới gần 2 tỷ đồng. Trong năm 2017, toàn tỉnh đã tiến hành kiểm tra 13.216 lượt cơ sở, phát hiện 3.139 lượt cơ sở vi phạm (chiếm 23,8%). Lập hồ sơ xử phạt 2.291 cơ sở, tổng tiền phạt trên 3,6 tỷ đồng (trong đó 900 triệu đồng là giá trị hàng tịch thu); tiêu hủy nhiều sản phẩm vi phạm với trị giá gần 2 tỷ đồng như: 23.184kg phụ phẩm động vật đông lạnh không có nguồn gốc, 19.644 kg sản phẩm động vật hư hỏng, 2.880 quả trứng, 480 hộp thực phẩm chức năng, 830 kg nguyên liệu chế biến thực phẩm, 800 kg bánh mướt, bánh phở, 540 kg hộp sữa, hơn 900 gói bánh kẹo và 500 chai nước ngọt các loại, 609 chai và trên 700 lít rượu không rõ nguồn gốc xuất xứ... Đình chỉ hoạt động 07 cơ sở (01 cơ sở sản xuất rượu, 06 cơ sở sản xuất nước uống đóng chai). Cũng trong dịp tết Mậu Tuất và ba tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh đã triển khai kiểm tra tại 2.335 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống. Đã phát hiện, xử lý 174 trường hợp với số tiền trên 246 triệu đồng, tiêu hủy nhiều sản phẩm vi phạm ATTP.

Cùng với đó, các ngành liên quan đã triển khai đồng bộ nhiều hoạt động như: truyền thông giáo dục được đẩy mạnh; thanh tra, hậu kiểm, xử lý các vi phạm về ATTP đã góp phần làm thay đổi nhận thức và hành vi của cộng đồng về vệ sinh ATTP. Giám sát, quản lý môi nguy không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm quy mô lớn và tử vong do ngộ độc thực phẩm. Nhiều mô hình sản xuất, nuôi trồng

thực phẩm sạch được hình thành và nhân rộng; công tác quản lý giết mổ, vệ sinh thú y ngày càng được quan tâm hơn...

Tuy vậy, tình trạng vi phạm về ATTP vẫn diễn ra hàng ngày trên tất cả các khâu, các địa phương; vấn đề ngộ độc thực phẩm có xu hướng diễn biến phức tạp, nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe cộng đồng là rất lớn. Với cơ cấu ngành nghề nông nghiệp chiếm trên 70% đồng nghĩa Hà Tĩnh có gần 220 ngàn hộ gia đình có tham gia sản xuất nông nghiệp, có sản phẩm hàng hóa như: rau, củ, quả, sản phẩm chăn nuôi... không sử dụng hết mang ra tham gia cung ứng vào thị trường thực phẩm. Do vậy, bên cạnh có được thị trường thực phẩm phong phú, đa dạng, giá cả ổn định, thì vấn đề bảo đảm ATTP là một thách thức không nhỏ trong quản lý nhà nước về ATTP.

Vấn đề vệ sinh ATTP đang đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi cần có các định hướng, chính sách, giải pháp phù hợp, có tính bền vững; phải có sự chung tay vào cuộc của cả cộng đồng, cả hệ thống chính trị, ở tất cả các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và phải có một hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo tính khả thi. Trước mắt cần tập trung giải quyết những vấn đề có tính then chốt như: Ý thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh; chuyển đổi mô hình sản xuất hàng hóa mang tính tập trung; kiểm soát tốt việc sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật, kháng sinh, chất kích thích trong nuôi trồng; chủ động trong kiểm soát các nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; truy xuất nguồn gốc; quản lý giết mổ gia súc, gia cầm; thiết lập chuỗi cung cấp thực phẩm sạch, an toàn; xử lý nghiêm các vi phạm về ATTP; đầu tư cho công tác kiểm nghiệm đáp ứng được với yêu cầu quản lý và cần có một đầu mối tập trung thống nhất thực hiện việc quản lý nhà nước về ATTP. An toàn thực phẩm là lương tâm, là trách nhiệm, đầu tư cho quản lý thực phẩm là đầu tư tương lai đất nước, giống nòi.

P.V.H



Diễn tập chữa cháy & cứu nạn cứu hộ tại Trung tâm thương mại BMC - Hà Tĩnh. Ảnh: P.V

BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY Ở NHÀ, NƠI LÀM VIỆC, KHU VỰC SẢN XUẤT

Thời gian gần đây, hàng loạt vụ hỏa hoạn đã diễn ra trên khắp các địa bàn Bắc - Trung - Nam, điển hình như vụ cháy chung cư Carina Palaza (quận 8 - Thành phố Hồ Chí Minh); Cháy quán Karaoke Kingdom club (Thạch Trung - Thành phố Hà Tĩnh), cháy tại tòa nhà CT5 - Chung cư Văn Khê (Hà Đông - Hà Nội)... đã đóng lên hồi chuông báo động về công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC).

Sự cố hỏa hoạn, cháy nổ là điều không ai mong muốn xảy ra, nhưng khi đã xảy ra thường để lại hậu quả rất nặng nề cả về tài sản và tính mạng con người. Để nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp trong việc phòng chống cháy nổ, Tạp chí Thông tin - Tư tưởng trích đăng một số biện pháp phòng cháy chữa cháy sau:

Các biện pháp phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn đối với nhà ở

Để đảm bảo an toàn PCCC đối với nhà ở, phòng ở, chủ hộ và các thành viên trong gia đình cần thực hiện các biện pháp sau đây:

1. Mỗi gia đình nên có dự kiến các tình

huống thoát nạn khi có cháy xảy ra. Trang bị dụng cụ trữ nước, xô thùng để vừa phục vụ sinh hoạt hàng ngày, vừa phục vụ chữa cháy, trang bị bình chữa cháy CO₂, MFZ... Và mọi người trong gia đình phải học tập để sử dụng các dụng cụ chữa cháy được trang bị.

2. Không để nhiều đồ dùng, hàng hoá dễ cháy ở nơi đun nấu. Không dự trữ xăng, dầu, khí đốt và các chất lỏng dễ cháy trong nhà ở, trường hợp cần phải để dự trữ thì chỉ dự trữ với số lượng ít nhất và đảm bảo các biện pháp an toàn.

3. Bố trí nơi thờ cúng hợp lý, đèn, hương, nến phải đặt chắc chắn trên các vật không cháy, cách xa vật dễ cháy.

4. Ôtô, xe máy và các phương tiện dụng cụ có xăng, dầu, chất lỏng... dễ cháy để trong nhà ở, phải cách xa bếp đun nấu, nguồn sinh lửa, sinh nhiệt.

5. Phải lắp thiết bị tự ngắt (Aptomat) cho hệ thống điện chung toàn nhà, từng tầng và từng thiết bị tiêu thụ điện công suất lớn, khắc phục các hư hỏng có nguy cơ dẫn đến chập chập, cháy nổ.

6. Khi sử dụng bếp điện, lò sấy phải có người trông coi, không để trẻ nhỏ, người già mắt kém, sử dụng các thiết bị điện.

7. Nơi đun nấu phải có vách ngăn bằng vật liệu không cháy. Nếu dùng bếp gas phải có các biện pháp an toàn, khi đun nấu xong phải tắt bếp và đóng van xả gas, khi đun phải có người trông coi.

8. Trước khi đi ra khỏi nhà và trước khi đi ngủ phải kiểm tra nơi đun nấu, nơi thờ cúng, tắt các thiết bị điện không cần thiết.

9. Không lắp lồng sắt, lưới sắt ở lan can nhà cao tầng. Trường hợp đã lắp thì phải có cửa thoát nạn theo quy định, chốt trong và

không được khoá. Chuẩn bị sẵn thang, thang dây để thoát nạn khi cháy xảy ra.

10. Thực hiện việc bảo quản, sắp xếp đồ dùng trong gia đình ngăn nắp, đúng quy định, không lấn chiếm lối thoát nạn. Chuẩn bị sẵn dụng cụ phá dỡ để tạo lối thoát nạn khi cần thiết.

11. Khi xảy ra cháy, báo động cho mọi người xung quanh biết, bằng cách hô to, đánh kèng báo động... Nhanh chóng tìm mọi cách ngắt nguồn điện nơi xảy ra cháy, sử dụng các phương tiện chữa cháy tại chỗ được trang bị để dập tắt đám cháy, ngăn chặn chống cháy lan. Tổ chức thoát nạn, cứu người và di chuyển tài sản theo phương án, tình huống đã dự kiến. Đồng thời thông báo bằng mọi cách nhanh nhất tới đội dân phòng, chính quyền, công an nơi gần nhất và gọi điện thoại báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo số 114 đến tham gia chữa cháy.

12. Mọi người trong gia đình cần trao đổi các biện pháp PCCC nêu trên.

Các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC tại nơi làm việc, khu vực sản xuất

Để đảm bảo an toàn PCCC, chấp hành nghiêm túc quy định an toàn PCCC tại nơi làm việc, khu vực sản xuất cần thực hiện những biện pháp sau đây:

1. Có niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, cấm hút thuốc, tiêu lệnh chữa cháy ở những nơi có nguy hiểm về cháy, nổ.

2. Thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật để khống chế và kiểm soát chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt, nguồn sinh lửa, sinh nhiệt.

3. Trước khi tiến hành công việc phải thực hiện kiểm tra an toàn PCCC tại nơi làm việc, nơi sản xuất do mình đảm nhiệm, nếu

phát hiện có dấu hiệu mất an toàn về PCCC phải tìm mọi cách để khắc phục và báo ngay người quản lý trực tiếp biết.

Khi nghỉ làm việc phải tắt các nguồn điện, nguồn nhiệt đồng thời kiểm tra các yếu tố khác có thể phát sinh nguồn nhiệt tại khu vực mình đảm nhiệm.

4. Sử dụng nguyên vật liệu, nhiên liệu nhất là các chất đặc biệt nguy hiểm về cháy, nổ như: Xăng, dầu, khí cháy thì phải thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC theo quy định.

5. Hàng hoá trong kho phải được sắp xếp theo đúng quy định an toàn PCCC.

6. Lắp đặt thiết bị bảo vệ (Aptomat) cho hệ thống điện toàn cơ sở, từng khu vực, phân xưởng và các thiết bị điện có công suất lớn, tách riêng các nguồn điện: chiếu sáng, phục vụ thoát nạn, chữa cháy, sản xuất... Nghiêm cấm các hành vi tự ý: Câu mắc, dùng dây dẫn điện cắm trực tiếp vào ổ điện, sử dụng điện tùy tiện mất an toàn...

7. Khi tiến hành hàn, cắt kim loại. Phải che chắn bằng các vật liệu chống cháy, di chuyển các vật liệu dễ cháy ra khỏi khu vực hàn, cắt (tối thiểu là 10m), không để vảy hàn tiếp xúc với các vật dễ cháy, phải cử người trông coi thường xuyên trong suốt quá trình hàn, cắt. Chỉ sử dụng các thiết bị, dụng cụ hàn, cắt đảm bảo an toàn PCCC...

Khi tiến hành các công việc hàn, cắt kim loại trong khu vực gian tuabin bắt buộc phải có phiếu công tác và phải thử nồng độ hydro. Phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn PCCC theo quy định.

8. Có sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn cho cả công trình, từng khu vực; có hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn hướng và đường thoát nạn.

9. Có hệ thống thông gió, thoát khói, chống tác động của nhiệt trên lối thoát nạn, phòng lánh nạn tạm thời; không để vật tư, hàng hoá làm cản trở lối thoát nạn.

10. Thành lập đội PCCC cơ sở, đội PCCC chuyên ngành; mỗi bộ phận, phân xưởng, ca làm việc có tổ hoặc có người tham gia đội PCCC; bố trí lực lượng thường trực chữa cháy 24/24 giờ, đảm bảo điều kiện chữa cháy tại chỗ.

11. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho cán bộ quản lý, lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành, an toàn viên và những người làm việc trực tiếp tại nơi có nguy hiểm về cháy nổ.

12. Trang bị phương tiện chữa cháy, cứu người phù hợp với quy mô, tính chất đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của từng khu vực sản xuất.

13. Xây dựng phương án và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người trong tình huống phức tạp nhất.

14. Khi xảy ra cháy, báo động cho mọi người xung quanh biết, bằng cách hô to, đánh keng báo động, nhấn chuông báo cháy... Nhanh chóng tìm mọi cách ngắt nguồn điện nơi xảy ra cháy, sử dụng các phương tiện chữa cháy tại chỗ được trang bị để dập tắt đám cháy, ngăn chặn chống cháy lan. Tổ chức thoát nạn, cứu người và di chuyển tài sản theo phương án, tình huống đã dự kiến. Đồng thời thông báo bằng mọi cách nhanh nhất tới người phụ trách trực tiếp biết, gọi điện thoại báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo số 114, đến tham gia chữa cháy.

T.H



Hội quán thôn Nam Thắng, xã Thạch Thắng

KHI CÁN BỘ ĐOÀN KẾT, NGƯỜI DÂN ĐỒNG THUẬN...

Bài và ảnh: PHAN HƯƠNG - TRẦN THỊ ANH TRÚC

Xã Thạch Thắng nằm ở phía Đông Nam của huyện Thạch Hà, trải dài trên 5 thôn, 1/3 dân số là đồng bào có đạo. So với những xã lân cận, Thạch Thắng có nhiều khó khăn bởi địa hình sâu trũng, không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Nhiều năm trước, nội bộ thiếu thống nhất, nhân dân mất niềm tin vào cán bộ... Thế nhưng sự chuyển biến mạnh mẽ của cấp ủy, chính quyền trong điều hành, chỉ đạo cũng như quyết tâm cao của người dân đã đưa xã về đích trước 2 năm so với kế hoạch.

Đạt được kết quả đó, theo ông Nguyễn Văn Tài - Bí thư Đảng ủy chính là nhờ xã có những đôi mới mạnh mẽ, toàn diện trong công tác cán bộ, củng cố tổ chức bộ máy Đảng, hệ thống chính trị... Trước tiên là trong công tác xây dựng Đảng và cán bộ, đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 đã tiến hành kiện toàn lại đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ

chốt, tạo sự thống nhất, đoàn kết, chỉ đạo điều hành. Luôn quan tâm công tác cán bộ, nhất là nâng cao trách nhiệm, tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu phải đủ uy tín, năng lực để tập trung được sức mạnh của tập thể, thực hiện nghiêm các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng. Đảng ủy cũng đã xây dựng chương trình, kế hoạch công tác bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch của huyện, tình hình thực tiễn của địa phương để giải quyết những vụ việc tồn đọng, những vấn đề nhân dân bức xúc, tạo tình hình ổn định, đồng thời ban hành các nghị quyết, cơ chế thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Mặc dầu theo kế hoạch đề ra trong Đại hội Đảng bộ xã là phấn đấu về đích nông thôn mới vào năm 2019, tuy nhiên, nhờ những chuyển biến tích cực về mọi mặt, nhất là trong công tác xây dựng Đảng, cuối năm 2016, huyện lựa chọn Thạch Thắng chỉ đạo về đích trong

năm 2017. Là xã có điểm xuất phát thấp, khi bước vào xây dựng nông thôn mới, các tiêu chí cứng như cơ sở hạ tầng, trường học, cơ sở vật chất văn hóa hầu như không đảm bảo... Địa bàn rộng, khối lượng công việc lớn trong khi nguồn lực thiếu. Trước tình hình đó, cấp ủy, chính quyền xã đã nhìn nhận, đánh giá khách quan về những thuận lợi và khó khăn căn bản để có một hướng đi đúng đắn. Phát huy lợi thế của một Đảng bộ có 300 đảng viên và nhân dân luôn đoàn kết. Đặc biệt là sự chuyển biến tích cực cấp ủy, chính quyền cả hệ thống chính trị sau đại hội... Những thuận lợi đó, đã tạo được niềm tin, khí thế cũng như sự thống nhất, đồng thuận trong nhân dân nên xã đưa kế hoạch phân đấu về đích nông thôn mới ngay trong năm...

Xác định đây là cuộc cách mạng toàn diện, trong đó người dân chính là chủ thể, cơ chế dân chủ trong Đảng, trong nhân dân được thực hành nghiêm túc. Tất cả các công trình từ đường giao thông, nhà văn hóa, đến chủ trương nhập thôn... đều được nhân dân bàn bạc công khai rồi đi đến thống nhất thực hiện. Xã, huyện chỉ hỗ trợ những phần còn thiếu, những tiêu chí khó mà nhân dân không thể làm. Nhờ có chủ trương đúng nên các phân việc diễn ra hết sức trôi chảy. Chẳng hạn, trong chủ trương nhập thôn, từ chỗ người dân còn băn khoăn không muốn thay đổi địa điểm sinh hoạt mới, chần chừ trong thực hiện nhưng bằng quá trình tuyên truyền, vận động, thậm chí tổ chức cho nhân dân đi tham quan thực tế ở những đơn vị làm tốt để thay đổi nhận thức và tạo được sự đồng tình. Chỉ một thời gian ngắn, 10 thôn đã được nhập lại còn 5 thôn, giúp xã giảm ngân sách, giảm cán bộ, tập trung được nguồn lực để thực hiện các tiêu chí. Các công trình nhà văn hóa, đường giao thông... đều huy động tối đa sức dân để hoàn thành. Sau nhập thôn, các nhà văn hóa đều chuyển ra địa điểm mới song nhờ tranh thủ tối đa nguồn lực cấp trên, sự đóng góp của cộng đồng, nhất là sức dân, 4/5 nhà văn hóa thôn đều được xây mới theo

hình thức tiết kiệm, trị giá khoảng trên dưới 600 triệu đồng/nhà.

Cơ chế dân chủ không chỉ khuyến khích người dân tự nguyện đóng góp mà qua đây còn khơi dậy được tình làng, nghĩa xóm trong nhân dân. Những gia đình có nhân lực, có điều kiện hơn đã cùng các đoàn viên, hội viên xắn tay giúp đỡ gia đình neo đơn, khó khăn trong việc dọn dẹp, chỉnh trang, thậm chí còn góp tiền mua vật liệu tu sửa nhà cửa, di dời các công trình một cách hợp lý. Khi người dân nhận thức được ý nghĩa tầm quan trọng của nông thôn mới, càng vào giai đoạn nước rút, sự vào cuộc càng mạnh mẽ hơn. Sự nỗ lực của người dân đã đưa lại những thành quả to lớn. Hệ thống giao thông nông thôn đường làng ngõ xóm được xây dựng khang trang, đã cứng hóa đạt chuẩn 40,559 km các tuyến trục xã, thôn, trục chính nội đồng, làm mới 5,598 km hệ thống thoát nước khu dân cư, trồng 2,53 km cây xanh bóng mát. Bức tranh về cảnh quan, hạ tầng, khu dân cư mẫu nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu... đã mang lại những đổi thay toàn diện trên vùng quê này.

Cùng với nguồn lực từ cấp trên, xã đã tranh thủ sự chỉ đạo, điều hành sát sao của lãnh đạo, cán bộ chuyên môn cấp tỉnh, huyện, đơn vị đỡ đầu là Văn phòng hội đồng nhân dân tỉnh, con em xa quê và hàng ngàn ngày công lao động của các hội viên, đoàn viên, cán bộ, chiến sĩ trong, ngoài huyện, ngân sách địa phương, tính chung tổng kinh phí đầu tư xây dựng gần 4,4 tỷ đồng.

Điểm nhấn mà địa phương tạo được không thể không kể đến đó là xây dựng khu dân cư mẫu, vườn mẫu. Ngoài 14 vườn công nhận mẫu thì 100% vườn đều được quy hoạch, chỉnh trang, bố trí các loại cây trồng hợp lý, đem lại giá trị kinh tế. Điều quan trọng trong xây dựng khu dân cư mẫu ở Thạch Thảng như ông Trần Văn Cửu - Thôn trưởng thôn Nam Thảng là chủ trương xây dựng nông thôn mới dường như đã thấm

(Xem tiếp trang 30)



Xây dựng thể trận An ninh nhân dân vững chắc từ phong trào Nông thôn mới

Bài và ảnh: HOÀNG XUÂN LÝ

Lực lượng Công an huyện Nghi Xuân đóng vai trò quan trọng xây dựng thể trận An ninh nhân dân, phát huy tối đa quyền làm chủ của Nhân dân tạo tiền đề cơ bản, động lực để huyện Nghi Xuân phấn đấu trở thành huyện đạt chuẩn NTM của tỉnh Hà Tĩnh năm 2018, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp và văn minh.

Có mặt tại thôn Phong Giang, xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân chúng tôi cảm nhận một cuộc sống thanh bình nơi đây. Diện mạo của cả một vùng quê giàu truyền thống văn hóa và cách mạng đã thay đổi căn bản. Nét riêng của thôn Phong Giang là gắn xây dựng NTM với du lịch trải nghiệm lưu trú. Hiện nay, ở thôn có 15 hộ đăng ký, xây dựng mô hình Homestay, để khách du lịch, người tham quan có dịp trải nghiệm và cảm nhận về vùng quê này.

Để xây dựng mô hình thành công, xã đã chú trọng đến công tác đảm bảo an ninh trật tự (ANTT), tạo không gian sống an toàn, bình yên. Theo ông Nguyễn Tiến Dương, Trưởng Công an xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, thời gian qua, Ban Công an xã đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác đấu

tranh tố giác các loại tội phạm, kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc xảy ra không để tình hình phức tạp trên địa bàn. Chủ động làm tốt công tác nắm tình hình để tham mưu, đề xuất các biện pháp cho Đảng ủy, chính quyền về công tác đảm bảo ANTT, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền củng cố hệ thống chính trị vững mạnh, tạo sự thống nhất đoàn kết, nâng cao ý thức cảnh giác trước những âm mưu của tội phạm, không để tội phạm lợi dụng sơ hở trộm, cướp, lừa đảo. 34 mô hình tự quản của xã đã phát huy hiệu quả an ninh được giữ vững, thế trận an ninh được xây dựng từ mỗi người, mỗi nhà, tạo sự đồng lòng, đồng sức của ý Đảng, lòng dân trong công cuộc xây dựng NTM ở xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân.

Ông Phạm Tất Bình - Chủ tịch UBND xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân cho biết thêm: Cấp ủy, chính quyền xã Tiên Điền luôn xác định, có đảm bảo ANTT thì mới phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Do vậy, trong xây dựng NTM đã huy động tổng hợp sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong đấu tranh phòng chống tội phạm, xây dựng thế trận an ninh vững chắc gắn với thế trận lòng dân.

Là địa phương còn gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân Xuân Hải đã đoàn kết một lòng, khắc phục mọi khó khăn quyết tâm nỗ lực phấn đấu và đã đạt chuẩn NTM vào cuối năm 2017. Để có được kết quả đó là nhờ có sự thay đổi trong nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên cùng với sự đoàn kết, thống nhất chung sức, đồng lòng của người dân trong tham gia xây dựng nông thôn mới. Chủ tịch UBND xã Xuân Hải, ông Cao Xuân Chương chia sẻ: Phía sau những kết quả đó là công tác đảm bảo ANTT, bảo vệ an toàn trong mỗi khu dân cư, mỗi tổ liên gia, tạo một cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho người và điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Tính đến nay, huyện Nghi Xuân hiện có 14/17 xã đạt chuẩn, chiếm 82%. Lộ trình cán

đích xây dựng địa phương đạt chuẩn NTM vào năm 2018 được toàn Đảng bộ và nhân dân huyện nhà dốc sức thực hiện. Cùng với cấp ủy, chính quyền, lực lượng Công an Nghi Xuân thường xuyên bám địa bàn, cơ sở, gần dân, hiểu dân, lắng nghe dân, giữ vững ANTT, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng bộ và nhân dân.

Trong xây dựng NTM, giữ vững an ninh là một tiêu chí quan trọng, do vậy, cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm đến việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đảm bảo ANTT ở Nghi Xuân được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, lực lượng Công an xây dựng các biện pháp triển khai thực hiện và được toàn dân tham gia tích cực. Mỗi người, mỗi nhà thấy được trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong đó, để giữ gìn sự bình yên và phát triển của quê hương. Đến nay, 17/17 xã, thị trấn của Nghi Xuân đạt tiêu chí 19.2 về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên.

Thượng tá Nguyễn Quang Thành, Trưởng Công an huyện Nghi Xuân cho biết: Để đảm bảo ANTT ở cơ sở, Công an huyện đã tổ chức tập huấn thực hiện tiêu chí 19.2 về An ninh trật tự cho đội ngũ Công an xã, thị trấn; Phân công các đồng chí trong Ban chỉ huy, Đội trưởng các đội nghiệp vụ Công an huyện trực tiếp xuống 17 xã, thị trấn để chỉ đạo, hướng dẫn Công an các xã lập, lưu trữ hồ sơ việc thực hiện tiêu chí 19.2, tổ chức tuần tra canh gác, xử lý dứt điểm các vụ việc xảy ra, không để đột xuất, bất ngờ, quản lý tốt các loại đối tượng, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT.

Lực lượng Công an Nghi Xuân đã tham mưu cấp ủy, chính quyền kiện toàn 19 Hội đồng tự quản với 167 Ban tự quản ở thôn, 1.117 tổ tự quản ở xóm. Duy trì, nhân rộng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT gắn liền với phong trào, mô hình, điển hình của các ngành, đoàn thể, tạo thế trận lòng dân, thế

trận an ninh nhân dân vững chắc. Đặc biệt, từ khi được Huyện ủy giao nhiệm vụ đỡ đầu xã Xuân Giang xây dựng NTM, Công an huyện đã tăng cường đảm bảo ANTT, đồng thời tổ chức nhiều hoạt động chung tay xây dựng NTM. Công an Nghi Xuân đã thành lập quỹ NTM, trao tặng bàn ghế và các thiết chế văn hóa, trị giá hàng chục triệu đồng cho thôn Hồng Khánh, xã Xuân Giang; huy động hàng trăm lượt đoàn viên, thanh niên, phụ nữ, Công an huyện hỗ trợ, xây dựng, làm vệ sinh NTM. Với những việc làm ý nghĩa, thiết thực đó, hình ảnh người Công an trên quê hương Đại thi hào Nguyễn Du ngày càng đẹp hơn trong lòng nhân dân.

Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân, ông Nguyễn Hải Nam cho biết: Công an Nghi Xuân đã chủ động làm tốt công tác tham mưu và triển khai các chương trình, kế hoạch đảm bảo ANTT, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương nói chung và phong trào xây dựng NTM nói riêng. Cùng với đó, Công an Nghi Xuân tích cực giúp dân, góp sức, góp của, qua đó làm đẹp hơn hình ảnh người Công an trong lòng nhân dân.

Những đổi thay trên quê hương Nghi Xuân là kết quả của sự chung sức, chung lòng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân. Phong trào “Công an chung sức xây dựng NTM” đã góp phần làm khởi sắc diện mạo các làng quê, qua đó tiếp tục khẳng định vai trò của lực lượng công an trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

H.X.L

Khi cán bộ đoàn kết...

(Tiếp theo trang 27)

vào da thịt người dân, giờ đây, cứ vào từng khu vườn, dạo quanh từng con đường đã thấy đổi khác. Người dân biết làm đẹp, biết chỉnh sửa gọn gàng từ nhà ra vườn, từ vườn ra ngõ... Ý thức về xây dựng môi trường sạch, vùng quê đáng sống đã hình thành trong tư duy, nhận thức, hành động của mỗi người. Bởi thế, một thôn trải dài với dân số đông, bán kính rộng mà Nam Thắng đã hoàn thành một cách thuyết phục các tiêu chí khu dân cư kiểu mẫu. Không chỉ ở khu dân cư mẫu mà khắp đường làng ngõ xóm ở các thôn đều sạch đẹp, nhà cửa, vườn tược được xây dựng, chỉnh trang khang trang. Nhà văn hóa, khu thể thao từ xã đến huyện rộng rãi với đầy đủ trang, thiết bị, thiết chế, đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt, vui chơi của nhân dân. Trên từng gương mặt ai nấy đều hiện lên niềm vui, phấn khởi, sự hài lòng, khát vọng về sự đổi thay.

Nông thôn mới đạt được bước đi giá trị vền vững không chỉ người dân khai thác hiệu quả kinh tế từ chính khu vườn của mình mà còn làm giàu từ các ki ốt, mô hình sản xuất kinh doanh, dịch vụ từ nhỏ đến lớn. Đến nay, toàn xã đã xây dựng được 32 mô hình kinh tế, trong đó có 3 mô hình cho thu nhập từ 2-3 tỷ đồng/năm, thành lập 6 hợp tác xã, 10 tổ hợp tác, 4 doanh nghiệp. Thu nhập bình quân đầu người đạt 30,58 triệu đồng, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,4%.

Mặc dù đã cán đích song vẫn còn nhiều phần việc để hoàn tất trong chặng đường phía trước. Bài học luôn được đúc kết trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đó là biết phát huy dân chủ, vai trò của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, vì một khi cán bộ đồng tình, đoàn kết thì người dân mới đồng thuận. Tin tưởng rằng, với sự đoàn kết, quyết tâm của cấp ủy, chính quyền cùng sự đồng lòng, quyết tâm của người dân, xã nhà sẽ tiếp tục tạo được những bước tiến vững chắc hơn nữa.

P.H-T.T.A.T

Người Cựu chiến binh 27 năm làm Bí thư Chi bộ

LÊ ANH THI

Đó là ông Nguyễn Thanh Tuấn ở khối phố 6 Phường Bắc Hà, Thành phố Hà Tĩnh. Ông năm nay đã bước vào tuổi gần “thất thập lai hy”, nhưng giọng nói và cử chỉ vẫn còn rất nhanh nhẹn, tuy vậy khi ông đứng dậy bước đi với đôi chân tập tễnh tôi mới nhận ra ông là một thương binh từ chiến trường trở về. Câu chuyện người lính chiến trận cứ cuốn hút tôi đi cùng năm tháng với một người đồng đội đã có mặt ở khắp các chiến trường. Năm 1968, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, đang từ trên ghế sinh viên đại học tổng hợp Hà Nội, ông xung phong lên đường ra chiến trận, tham gia chiến đấu tại Xiêng Khoảng, Cánh đồng Chum trên nước bạn Lào. Cuộc chiến ở Thành Cổ Quảng Trị năm 1972, ông không thể nào quên được về những trận đánh khốc liệt, căng thẳng khi đồng chí, đồng đội hy sinh quá nhiều. Ông rời khỏi Thành Cổ với vết thương trên người nhưng vẫn còn tiếp tục tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975. Đất nước thống nhất, tưởng như chỉ còn lo học tập và sẵn sàng chiến đấu, nào ngờ cuộc chiến tranh đẫm máu ở biên giới Tây Nam lại thôi thúc ông cùng đơn vị có mặt từ những ngày đầu của năm 1977 để giữ lấy từng tấc đất của Tổ quốc. Tháng 1 năm 1979, ông cùng đơn vị tiên vào giải phóng Phnom Pênh, giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng. Khi có xung đột ở biên giới phía bắc, đơn vị ông lại có mặt sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biên giới.



Bí thư Chi bộ Nguyễn Thanh Tuấn

Đến năm 1990, ông Tuấn được về nghỉ hưu khi nền kinh tế của cả nước đang trong hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn, những mong đóng góp cho gia đình một phần việc mà bấy lâu nay ông còn áp ụ, nhưng vừa khoác ba lô trở về thì cấp ủy, chính quyền Phường Bắc Hà đến thăm hỏi động viên ông tiếp tục hoạt động cống hiến cho địa phương trên cương vị là Bí thư Chi bộ. Từ ngày đó cho đến nay đã 27 năm, công việc cứ cuốn hút ông chưa có lấy một ngày nghỉ, nhiều nhiệm kỳ là Đảng ủy viên, kiêm cả tổ trưởng dân phố. Ông nhớ lại những ngày đầu tiên, những năm tháng đặt chân về thị xã, lúc đó đường sá còn lầy lội, nhà cửa thô sơ, nhiều nơi không có điện nước, nơi sinh hoạt của dân phố cũng không có. Giờ thì tất cả đã đổi thay, tất cả cũng nhờ có đường lối chủ trương đúng đắn của Đảng, nhờ ở lòng dân đồng thuận. Thế nhưng, đối với ông đó là cả một quá trình lăn lộn, cống hiến, năng động sáng tạo để tổ dân phố có được thành

quả tốt đẹp như ngày hôm nay. Ông cho biết: làm cán bộ ở cơ sở khó lắm, nhiều việc lắm, không thể đứng mà chỉ được, phải lăn lộn cùng bà con, phải gương mẫu đi đầu, miệng nói tay làm, phải hiểu hết hoàn cảnh các gia đình trong khu phố mình quản lý, phải nắm cho hết và đánh giá thật đúng chất lượng đảng viên, từ đó đề ra được phương pháp lãnh đạo phù hợp. Một vấn đề cốt lõi trong lãnh đạo ở cấp cơ sở là phải giữ cho được mối đoàn kết, đoàn kết từ trong chi bộ, trong tổ đảng, đoàn kết từ cấp ủy, chính quyền, từ cán bộ phường đến tận khối phố, đó cũng chính là nền tảng, là sức mạnh, là bí quyết để ông lãnh đạo chi bộ khối phố 6 phường Bắc Hà 27 năm qua đều đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh, không có đảng viên yếu kém. Năm 2014, ông được Thành ủy vinh danh điển hình tiên tiến trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Trong câu chuyện với ông Tuấn, được biết hoàn cảnh của gia đình ông tôi càng thêm quý trọng về phẩm chất người lính Cụ Hồ trên trận tuyến mới. Ông là hội viên CCB, là nạn nhân chất độc da cam, là thương binh hạng 3/4, sinh ra được 3 người con thì cháu đầu bị di chứng chất độc da cam đã mất, một người con học giỏi mới ra trường đi làm thì bị tai nạn nằm liệt một chỗ, người vợ là cán bộ công chức

của Thành phố về nghỉ hưu, tất cả những đồng lương ít ỏi đều đổ dồn vào chăm sóc các cháu. Thế nhưng, theo các đồng chí cán bộ khối phố nói lại rằng, chưa bao giờ nghe ông phàn nàn về hoàn cảnh gia đình, mà quan tâm chăm lo cho anh em, bà con lối xóm. Có được bản lĩnh vững vàng như vậy, ông Tuấn chia sẻ: Tôi được tôi luyện trong môi trường quân đội, lại sinh ra trong một gia đình có truyền thống cách mạng, mẹ tôi là đảng viên năm 30,31, bố là Chủ tịch Hội VHNT tỉnh, anh trai hy sinh ở chiến trường, tất cả những điều đó luôn tiếp thêm cho tôi nghị lực để vượt lên khó khăn, hoàn thành công việc của Đảng giao phó.

Ông Nguyễn Thanh Hải, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND Phường Bắc Hà có những lời nhận xét tâm huyết về người CCB, thương binh là Bí thư Chi bộ: Ông Tuấn là một người cán bộ mẫu mực, nói và làm, hành động và trách nhiệm, thẳng thắn và kiên quyết. Vì vậy, 27 năm qua, năm nào Chi bộ khối phố 6 cũng đều đạt danh hiệu TSVM. Ông là người lính “Bộ đội Cụ Hồ”, mang bản chất truyền thống nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, và đặc biệt là vượt lên hoàn cảnh gia đình để cống hiến cho xã hội, một tấm gương cán bộ tiêu biểu của Phường Bắc Hà.

L.A.T

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: PGS.TS Đoàn Minh Huấn, TS Nguyễn Văn Thanh, Phan Văn Hùng, Nguyễn Trọng Thắng, Bùi Đức Hạnh, Trần Đình Ước, Hoàng Xuân Lý, Phan Hương, Hoàng Xuân Quyền, Hà Linh, Dương Chí Tâm, Nguyễn Quang Tiến, Trương Ngọc Ánh, Quang Vinh, Minh Chiến, Lê Anh Thi... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh hoặc qua Email: thongtintuht@gmail.com hoặc Email tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn.

BAN BIÊN TẬP

Không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước sự chống phá của các thế lực thù địch

HÀ LINH

Báo Quân đội nhân dân

Mục tiêu không bao giờ thay đổi của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa. Để đạt được mục tiêu đó, chúng áp dụng nhiều âm mưu, thủ đoạn, trong đó có việc thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta.

Theo báo cáo của cơ quan chức năng, chỉ tính trong 7 tháng trước khi Hội nghị Trung ương 4 (Khóa XII) được tổ chức, chúng ta đã phát hiện, đấu tranh và ngăn chặn được hơn 12.000 loại tài liệu chiến tranh tâm lý, phản động; ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả 16 chiến dịch kích động biểu tình và hàng nghìn tài liệu, tin, bài có nội dung phản động trên 280 trang web, blog, mạng xã hội. Một âm mưu, thủ đoạn hết sức nham hiểm trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch là thúc đẩy sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, mà trước hết và chủ yếu là suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về tư tưởng chính trị. Bởi họ toan tính và cho rằng chỉ có làm chệch hướng tư tưởng chính trị thì mới làm cho nội bộ Đảng chia rẽ, tổ chức Đảng rệu rã, bộ máy Nhà nước lung lay và nguy cơ tự đánh mất vai trò lãnh đạo, dẫn đến tự sụp đổ.

Cùng với việc xuyên tạc, phủ nhận tính cách mạng, khoa học của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong thời gian gần đây họ tập trung kích động, cổ xúy cho

những quan điểm sai trái, phủ định mục tiêu của Đảng và con đường đi lên CNXH của nước ta. Họ cho rằng muốn có dân chủ thực sự cho người dân thì Việt Nam phải thực hiện chế độ “tam quyền phân lập”. Họ cổ xúy cho xã hội dân sự và cho rằng “xã hội dân sự là hiện thân của tự do, dân chủ và những giá trị tốt đẹp trong xã hội”; “Hình thành xã hội dân sự độc lập về chính trị là điều kiện, tiền đề cho việc bảo đảm quyền con người”... Họ phủ nhận những kết quả và xuyên tạc cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở nước ta hiện nay với các luận điệu như: “Cuộc chiến chống tham nhũng hiện nay là “cuộc chiến thanh trừng phe phái trong nội bộ Đảng”; “Chế độ một đảng cầm quyền là nguyên nhân sinh ra tệ tham nhũng”; “Tham nhũng là vấn đề thuộc bản chất của chế độ XHCN ở Việt Nam”...

Điểm qua như vậy để thấy các thế lực thù địch, phản động đang chống phá ta rất quyết liệt với những phương thức, thủ đoạn ngày càng hết sức nham hiểm và tinh vi. Chúng tiến hành trên mọi mặt trận, trong đó mặt trận tư tưởng - văn hóa vẫn là “mũi khoan phá” chính. Mục tiêu nhằm tới của chúng là làm chia rẽ nội bộ mà trước hết là chia rẽ về quan điểm chính trị, từ đó dẫn đến tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng. Tình hình đó đòi hỏi chúng ta, mà trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên không được phép chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Bởi chỉ cần một chút chủ quan, lơ là, mất cảnh giác hoặc không có nhận thức đầy đủ, đúng bản chất các vấn đề thì chính chúng ta lại tạo ra cơ hội để các thế lực thù địch, phản động thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”.

Bên cạnh những ưu điểm như: thẳng thắn, dũng cảm, công tâm nhìn vào sự thật... thời gian qua chúng ta vẫn còn nhiều khuyết điểm, yếu kém mà các thế lực thù địch, phản động đã và đang lợi dụng để chống phá. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đã chỉ rõ tình trạng: “Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao”.

Đúng như nhận định, đánh giá của Ban Chấp hành Trung ương, chỉ tính từ Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) đến nay, nhân dân cả nước đã chứng kiến hàng loạt cán bộ, đảng viên, trong đó nhiều cán bộ cao cấp ở cả Trung ương và địa phương bị xử lý kỷ luật về Đảng, bị truy tố trước pháp luật. Một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến những vụ việc trên là do chủ quan lơ là, không rèn luyện, tu dưỡng thường xuyên, mất cảnh giác trước những chiêu trò móc nối, lôi kéo; trước những luận điệu xuyên tạc, bịa đặt của các thế lực thù địch; trước những cám dỗ về tiền bạc, vật chất... mà một số cán bộ, đảng viên ta đã không giữ vững được bản lĩnh, vi phạm nguyên tắc lãnh đạo, vi phạm kỷ luật của Đảng, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật Nhà nước, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn đến những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Bên cạnh đó còn là tình trạng cán bộ, đảng viên chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, chấp hành chưa nghiêm kỷ luật phát ngôn và các quy định của pháp luật về quản lý tài liệu mật, thông tin mật... Trong khi các thế lực thù địch, phản động đang tìm mọi cách lợi dụng đường

lối đối ngoại rộng mở của Đảng, Nhà nước ta để tiến hành các hoạt động tình báo, gián điệp, móc nối, đánh cắp bí mật Nhà nước nhằm phá hoại ta từ bên trong thì những biểu hiện chủ quan, lơ là, mất cảnh giác như đã nói là hết sức nguy hiểm. Chính sự chủ quan, lơ là của một bộ phận cán bộ, đảng viên cùng với sự chống phá của các thế lực thù địch là nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ mà Ban Chấp hành Trung ương đã chỉ ra.

Có nhiều việc phải làm để khắc phục tình trạng cán bộ, đảng viên chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động như: Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; phát huy vai trò của các cơ quan chức năng trong tiến hành thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, uốn nắn những lệch lạc ngay từ cơ sở; kịp thời đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm minh những biểu hiện chủ quan, lơ là, mất cảnh giác... Nhưng yếu tố quan trọng, có tính quyết định nhất vẫn là việc tuyên truyền, giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng về tình hình nhiệm vụ, hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động; thấy rõ tính nguy hiểm, hậu quả khôn lường của tình trạng chủ quan, lơ là, mất cảnh giác.

Thông qua tuyên truyền, giáo dục phải làm cho mỗi cán bộ, đảng viên ý thức rõ việc không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động; là tình cảm, trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với Tổ quốc và nhân dân. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức là phương cách tốt nhất để nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức đảng và từng cán bộ, đảng viên nhằm khắc phục tình trạng cán bộ, đảng viên chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong giai đoạn hiện nay.

H.L

VỀ VIỆC ĐẢNG VIÊN SINH HOẠT “HAI CHIỀU”

VŨ LÂN

Tạp chí Xây dựng Đảng

Tôi xin kể một trường hợp liên quan đến chuyện đảng viên đương chức sinh hoạt “hai chiều”. Cán bộ lãnh đạo một đơn vị, kiêm phó bí thư đảng ủy cơ quan. Ông vừa chuyển nhà ở từ nơi khác về khu dân cư mới. Quen ở nơi cư trú cũ, ông không mấy khi đi họp tổ dân phố, mọi việc đối nội, đối ngoại của gia đình, ông giao hết cho vợ, con. Việc sinh hoạt đảng “hai chiều” cũng không mấy quan tâm. Thỉnh thoảng đi công tác về, ông bảo vợ cầm sang cho đồng chí bí thư chi bộ tổ dân phố nơi cư trú một chút quà. Cuối năm họ nhận xét ngon lành rồi đem nộp chi bộ nơi công tác.

Năm rồi, mọi việc tổng kết của đơn vị, chi bộ đảng, đảng ủy cơ quan đâu vào đó hết. Vì là người đứng đầu đơn vị, ông được anh em trong đơn vị bình bầu và đề nghị cấp trên công nhận “Chiến sĩ thi đua cấp ngành”, là “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Chỉ chờ cuộc họp của đảng ủy cơ quan để quyết định và chờ nhận xét của cấp ủy đảng nơi cư trú. Buổi tối, ông nhờ con trai cầm giấy xin xác nhận “sinh hoạt hai chiều” đưa sang cho đồng chí bí thư chi bộ khu dân cư, nơi gia đình ông mới chuyển đến. Bí thư chi bộ bảo cậu thanh niên về mời bố sang. Ông bèn lục trong tủ lấy một cân chè Thái, một chai rượu “tây” cho vào túi, xách sang nhà bí thư chi bộ. Bí thư chi bộ từ chối nhận quà, rằng hôm nào sinh hoạt đảng “hai chiều” chỉ cần mang ấm chè ra pha anh em cùng uống là tốt rồi. Còn đồng chí cứ để giấy lại đây và ghi cho chúng tôi địa chỉ đảng ủy nơi đồng chí sinh hoạt. Chúng tôi hội ý, nhận xét và đóng dấu rồi

sẽ gửi đến chỗ đồng chí. Sau đó mấy ngày, văn phòng đảng ủy nơi ông công tác nhận được thư của đảng ủy địa phương gửi đến, trong đó có giấy xác nhận “sinh hoạt hai chiều”, nội dung có dòng nhận xét: “Chưa liên hệ với chi ủy đảng nơi cư trú lần nào. Chưa thật sự quan hệ, gắn bó mật thiết với quần chúng, nhân dân nơi cư trú”. Đến lúc này ông mới “ngã ngựa người ra”: không phải ở đâu cũng giống nơi ở cũ của ông.

Trên đây chỉ là ví dụ rất cá biệt về sự cương quyết của chi ủy, nhất là đồng chí bí thư chi bộ, nơi cán bộ lãnh đạo kia cư trú. Quy định 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc “Đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú” nhằm tăng cường quản lý đảng viên trong tình hình mới, gắn bó mật thiết với nhân dân, là điều kiện để nhân dân tham gia giám sát, kiểm tra hoạt động và các quan hệ xã hội của đảng viên, đóng góp ý kiến xây dựng cho đội ngũ đảng viên đang công tác nói riêng và đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, qua đó giúp đảng viên rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống. Trong 17 năm qua, thực hiện quy định của Bộ Chính trị, từng tổ chức cơ sở đảng đã có nhiều cố gắng, đạt được những kết quả nhất định, góp phần giám sát, góp ý đảng viên đương chức. Tuy nhiên, vấn đề đảng viên đương chức sinh hoạt “hai chiều” vẫn còn nhiều vấn đề cần bàn, thậm chí đây là một “lỗ hổng” trong việc quản lý, giám sát đảng viên, nhất là trong tình hình nhiều biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống đang diễn ra khá phổ biến, phức tạp, khó kiểm soát hiện nay:

Thứ nhất, kết quả đạt được còn thấp, nhiều nơi còn nặng về hình thức. Phần lớn cấp ủy nơi đảng viên cư trú hằng năm họp với đảng viên đương chức được 1 hoặc 2 lần. Các cuộc họp thường diễn ra ngắn gọn trong vòng một, hai tiếng đồng hồ, nội dung chủ yếu đề cập ủy nơi đảng viên đương chức cư trú giới thiệu tóm tắt tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh-trật tự, công tác xây dựng đảng của cơ sở; lấy ý kiến góp ý của đảng viên đương chức... Nhiều hội nghị diễn ra “một chiều”, đảng viên đương chức thường ít phát biểu, một phần vì họ thiếu thông tin, nắm không chắc tình hình, phần khác là vì ngại va chạm, nêu lên những ý kiến chung, chủ yếu là ưu điểm, né tránh những vấn đề cụ thể, gai góc, tiêu cực, nhất là những khuyết điểm của tổ chức, cán bộ cơ sở. Trong việc nhận xét đảng viên đương chức vào dịp cuối năm, nhiều cấp ủy đơn thuần dựa vào ý kiến của đồng chí bí thư chi bộ mà đóng dấu xác nhận chữ ký. Nhiều chi ủy, chi bộ nơi cư trú nhận xét, đánh giá đảng viên đương chức (thường là nhận xét tốt, nhưng chung chung theo mẫu), thiếu sự phối hợp với ban công tác mặt trận, tổ dân phố, nhất là với những người hàng xóm, láng giềng của đảng viên đương chức. Còn nhiều cấp ủy ở cơ quan, đơn vị nơi đảng viên đương chức công tác thường chỉ làm thủ tục hành chính, giới thiệu đảng viên sinh hoạt với nơi cư trú nhưng thiếu sâu sát, kiểm tra, thẩm định ý kiến nhận xét; không quan hệ chặt chẽ với cấp ủy cơ sở; không chịu khó lắng nghe, tập hợp những nhận xét, đánh giá của người dân nơi cư trú với đảng viên đương chức.

Thứ hai, cấp ủy nơi đảng viên đương chức công tác, sinh hoạt, chưa coi trọng nhận xét của cấp ủy, nơi đảng viên đương

chức cư trú. Hiện nay, cán bộ, đảng viên làm việc trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội có quyền lợi, nghĩa vụ phụ thuộc nhiều vào cấp ủy, cơ quan chuyên môn, thủ trưởng nơi công tác. Do đó, cán bộ, đảng viên đương chức thiên về phần đầu, giữ gìn, tạo mối quan hệ với mọi người ở cơ quan, đơn vị công tác, ít quan hệ mật thiết với cộng đồng nơi cư trú, có người là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan nhà nước nhưng về nơi cư trú không quan hệ với ai, không quan tâm đến láng giềng, không tham gia sinh hoạt với dân phố, làng xóm, bản thân không tích cực thực hiện các chủ trương công tác của nơi cư trú, thiếu tôn trọng sự giám sát, kiểm tra của nhân dân; bản thân và gia đình không gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân. Song đáng tiếc, một số người như vậy nhưng ở nơi công tác vẫn là “đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ”, có trường hợp được công nhận là chiến sỹ thi đua, được tặng thưởng danh hiệu Nhà nước, được đề bạt, bổ nhiệm vào cương cao trong cơ quan, đơn vị. Trong khi đó, việc kiểm điểm cuối mỗi năm, cấp ủy đảng nơi đảng viên công tác không nhất thiết yêu cầu đảng viên có ngay bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú, mà có thể nộp bổ sung sau đó. Một số trường hợp vin vào nhiều lý do nộp chậm sau khi đã bình bầu các danh hiệu thi đua ở nơi công tác, thậm chí có đảng viên đến tháng 3 năm sau mới nộp nhận xét của năm trước. Nếu kiểm tra kỹ sẽ có những đảng viên không có bản nhận xét này mà vẫn không sao.

Thứ ba, cách quản lý đảng viên đương chức ở không ít nơi còn nhiều hạn chế. Nói chung, việc đề cho đảng viên đương chức tự liên hệ, lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú chỉ có thể quản lý được những đảng viên gương mẫu chấp hành tốt quy định của Đảng, đối với những đảng viên suy thoái về

tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có một số trong 27 biểu hiện mà Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã chỉ ra thì đó như hình thức “đười ươi giữ ống”. Vì những đảng viên như thế có đủ mảnh khỏe, thủ đoạn để che đậy khuyết điểm, qua mắt mọi người, dễ dàng vượt qua “rào cản” ở nơi cư trú. Trong thực tế có những đảng viên có nhiều nhà, cư trú ở nhiều nơi mà cấp ủy, hàng xóm không biết. Đến khi bị truy tố do sai phạm nghiêm trọng, cấp ủy, hàng xóm của đảng viên đó mới biết lai lịch của đảng viên ấy. Rõ ràng, trong tình hình hiện nay, cách quản lý đảng viên đương chức theo Quy định nói trên vẫn còn nhiều kẽ hở, trong đó thiếu sự phối hợp giữa cấp ủy nơi đảng viên công tác với cấp ủy nơi đảng viên cư trú đã tạo ra lỗ hổng lớn trong quản lý đảng viên hiện nay. Do đó, cần tập trung giải quyết, thực hiện tốt một số vấn đề sau đây, góp phần khắc phục những hạn chế trong thực hiện Quy định này.

Một là, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy đảng, nhất là người đứng đầu, nơi đảng viên đương chức cư trú, tăng cường sự phối hợp giữa cấp ủy nơi cán bộ, đảng viên công tác với cấp ủy nơi đảng viên cư trú là công việc rất quan trọng, cấp thiết, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giám sát, quản lý đảng viên. Có thể cải tiến cách đánh giá, nhận xét đảng viên đương chức cuối năm bằng nói rộng thời gian, mở rộng đối tượng nhận xét, nhất là ý kiến của ban công tác mặt trận, tổ dân phố, hàng xóm, láng giềng của đảng viên cần nhận xét. Nên chăng chuyển phiếu nhận xét qua đường công văn, không để tự đảng viên xin nhận xét rồi tự chuyển về nơi công tác.

Hai là, trong Quy định số 218 –QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đã

nêu rõ một nội dung góp ý là: “Nêu gương về đức khiêm tốn, giản dị; tác phong sâu sát thực tế, gần gũi để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng, trước hết trong tổ chức, cơ quan, đơn vị công tác và nơi cư trú”. Trong Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp” cũng đã chỉ rõ đảng viên phải nêu gương về “phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng; mối quan hệ giữa đảng viên với nhân dân”. Rõ ràng, đảng viên đương chức buộc phải tự phê bình, báo cáo trước chi ủy, ban công tác mặt trận, đại diện nhân dân ở nơi cư trú để được phê bình, góp ý.

Thứ ba, tổ chức đảng, chi ủy nơi đảng viên công tác cần phối hợp với chi ủy nơi đảng viên cư trú công khai bản kê khai tài sản, thu nhập để các tổ chức, người dân nơi cư trú biết, giám sát, phát hiện, tố giác sự chưa đầy đủ, thiếu trung thực khi kê khai;

Thứ tư, hiện nay có hiện tượng đảng viên về hưu nhưng không nộp giấy sinh hoạt đảng cho chi ủy nơi cư trú mà bỏ hồ sơ vào tủ, coi đó là “một kỷ niệm” rồi bỏ sinh hoạt đảng luôn. Để khắc phục tình trạng này, trước khi đảng viên làm các thủ tục nghỉ hưu, cấp ủy nơi đảng viên công tác yêu cầu đảng viên cung cấp địa chỉ cụ thể của chi ủy nơi đảng viên đó cư trú. Trên cơ sở đó, cấp ủy nơi đảng viên công tác bằng các cách phù hợp chuyển hồ sơ đảng viên về đảng bộ nơi cư trú. Nếu đảng viên nào muốn nghỉ sinh hoạt đảng cần có đơn và lý do chính đáng. Làm được như vậy, sẽ hạn chế được việc đảng viên bỏ sinh hoạt đảng mà các tổ chức đảng không hay biết.

V.L

Vấn xanh

ĐẶNG DUY BÁU

Trời thêm một tuổi cho mình
Sợi tóc thêm bạc sợi tình vấn xanh
Trời cho một tuổi thêm già
Sống vui sống khỏe để mà... hồi xuân.

Em lại về quê anh

LÊ CẢNH NHẠC

Em lại về miền Trung quê anh
Nơi câu ví cứ xoáy lòng thương nhớ
Tình giận tình thương bao đời duyên nợ
Bến sông quê chỉ sải một mái chèo
Càng khổ đau càng sâu nặng thương yêu
Câu ca dao chớ bao lời hẹn ước
Mái đê xanh dáng hình ôm sông nước
Như tình yêu đã có tự bao đời
Biển lặng sóng rồi, thuyền lại ra khơi
Bão lũ đi qua phù sa bồi ruộng mật
Manh áo tôi che cả trời nắng táp
Đòn gánh nghiêng chiều dáng mẹ tím triền đê
Hoa trái bốn mùa chín đỏ chợ quê
Xâu bồ quân tuổi thơ anh ngọt lịm
Tháng ba hoa cau nồng thơm ngõ xóm
Thất đày lưng ong em cứ theo về
Chè xanh râm ran “chi rứa mô tê”
Tiếng quê rặng mà nhớ quay nhớ quắt
Câu hò chảy theo sông quê trong vắt
Cho em xăm xăm gạt hết cả gió Lào.

Âm vang tháng Tư

NHI HUYỀN

Nhớ mãi tháng Tư - Chiến thắng ca
Miền Nam giải phóng sạch thù nhà
Non sông thống nhất chung lòng mẹ
Đất nước hồi sinh nối chí cha
Hai cuộc trường chinh giành thắng lợi
Một nền Độc lập, tiếng vang xa
Đã đường: có Đảng, công ơn Bác
Đất Việt từ đây - dệt gấm hoa.

Ngày vui

NGUYỄN KHOA ĐIỂM

Tôi qua dòng sông yên tĩnh
Con cầu như tiếng ngân vui
Tiếng ve âm bình trí nhớ
Sen lên thơm bốn mặt thành
Ngày vui của đời ta đó
Gió thổi đường dài bằng khuâng...

Đất nước ba mươi năm
Trên vai sắt thép
Đi suốt cuộc trường chinh
Đi qua tuổi trẻ
Đi qua những cuộc tiễn đưa lặng lẽ, không hoa
Gẫm trong hai mươi một phút đại bác rung trời
Chào chiến thắng!

Đất nước của tôi
Tôi muốn quỳ trước chân Người
Đặt môi mình lên trên nguồn thăm
Tung tăng hoài dưới mỗi gốc lúa làng quê
Hát khúc đồng dao về độc lập, tự do

Mẹ ơi, con trở lại nhà
Sau lưng con cánh cửa chiều khép nhẹ
Mẹ lại ngồi trước bếp lửa chiều lặng lẽ
Nấu cơm cho chúng con ăn
Ôi những hạt gạo nổi chìm ba mươi năm
Đời mẹ tảo tần cay đắng

Từng nuôi chúng con làm nên chiến thắng
Bây giờ chưa đủ chúng con no
Nhưng căn nhà mình lộng gió tự do
Lộng ánh sáng trước tháng ngày sắp đến

Mẹ thân yêu, với tấm lòng trọn vẹn
Mẹ vẫn khơi bếp lửa hồng như cổ tích ca dao
Và những gì nồng thắm của mai sau...

THÔNG TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 4/2018

I. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU, VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Ngày 09/02/2018, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 23-CT/TW về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Chỉ thị nêu rõ: Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội quán triệt và triển khai tốt các nội dung chính sau:

- Về mục tiêu:

Thứ nhất, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực sự hiệu quả, thiết thực trong việc học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Thứ hai, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực tư duy lý luận, năng lực tổng kết và chỉ đạo thực tiễn để giải quyết hiệu quả những vấn đề thực tiễn đặt ra; thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ.

Thứ ba, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Về quan điểm:

Thứ nhất, học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nội dung quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng về mặt tư tưởng, vừa có vai trò nền tảng, vừa có vị trí then chốt trong tình hình hiện nay.

Thứ hai, học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo phương châm cơ bản, hệ thống, thực tiễn và hiện đại.

Thứ ba, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách biện chứng, sáng tạo và cầu thị; đồng thời phòng, chống có hiệu quả các nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Về nhiệm vụ, giải pháp:

Thứ nhất, các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt việc học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...

Thứ hai, tiếp tục đổi mới phương thức triển khai, phương pháp tiếp cận nghiên cứu trong công tác lý luận. Khẳng định mạnh mẽ và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn nước ta...

Thứ ba, đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương pháp học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng phù hợp với từng đối tượng, phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị và phương pháp công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ...

Thứ tư, đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền về giá trị, những nội dung cơ bản, cốt lõi và những nội dung được Đảng ta vận dụng, phát triển mới của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phát huy sức mạnh tổng hợp của báo chí, truyền thông, kết hợp chặt chẽ với tuyên truyền miệng và các kênh thông tin khác.

Thứ năm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phản bác có hiệu quả, kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch. Đa dạng hóa hình thức đấu tranh bảo vệ nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh...

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, trước hết là người đứng đầu thường xuyên và kịp thời nắm bắt tâm tư,

nguyện vọng, ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Chú trọng trao đổi, đối thoại, thuyết phục; lắng nghe, tiếp thu các góp ý mang tính xây dựng để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách cho phù hợp.

- Về tổ chức, thực hiện:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, Ban Bí thư yêu cầu Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban cán sự đảng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, Ban Tuyên giáo các cấp ủy, các cơ quan thông tấn, báo chí từ trung ương đến địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cụ thể mà Chỉ thị đã nêu để đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

II. MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP NƯỚC TA TRONG NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Một số kết quả đạt được: trong 02 tháng đầu năm, cả nước có 18.703 doanh nghiệp (DN) được thành lập mới với số vốn đăng ký đạt 197,3 nghìn tỷ đồng, tăng 29,4% về số doanh nghiệp và tăng 29,3% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2017, tính cả 5.940 lượt doanh nghiệp đăng ký bổ sung vốn, tổng số vốn đăng ký mới và bổ sung vào nền kinh tế đạt gần 534,6 nghìn tỷ đồng; số doanh nghiệp trước đây gặp khó khăn phải tạm ngừng hoạt động, nay đã trở lại hoạt động là 6.878 doanh nghiệp, giảm 13,8%; số doanh nghiệp tạm dừng kinh doanh là 17.132 doanh nghiệp, tăng 4,5%; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là 2.529 doanh nghiệp, tăng 0,2%. Số doanh nghiệp thành lập mới tại các vùng trong cả nước đều tăng so với cùng kỳ năm 2017: Vùng Đông Nam Bộ có 8,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 33% (vốn đăng ký 94,4 nghìn tỷ đồng, tăng 30,7%); Đồng bằng sông Hồng 5,4 nghìn doanh nghiệp, tăng 26,1% (vốn đăng ký 54,5 nghìn tỷ đồng, tăng 43%); Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung 2,5 nghìn doanh nghiệp, tăng 32,9% (vốn đăng ký 23,8 nghìn tỷ đồng, tăng 10,9%); Đồng bằng sông Cửu Long 1,4 nghìn doanh nghiệp, tăng 17,2% (vốn đăng ký 12,8 nghìn tỷ đồng, tăng 62,9%); Trung du và miền núi phía Bắc 810 doanh nghiệp, tăng 31,5% (vốn đăng ký 9,2 nghìn tỷ đồng, tăng 4,8%); Riêng Tây Nguyên 464 doanh nghiệp, tăng 27,8% (vốn đăng ký 2,6 nghìn tỷ đồng, giảm 36,1%).

Tuy nhiên, tình hình sản xuất kinh doanh vẫn gặp nhiều khó khăn. Mặc dù số lượng thành lập mới khá cao nhưng chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp, gắn kết với khu vực FDI còn hạn chế. Sản xuất và xuất khẩu chủ yếu vẫn tập trung ở khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất chủ yếu vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu. Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, phân bón giả, kém chất lượng... vẫn xảy ra ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp chân chính. Thực tế cũng cho thấy, chưa thể kỳ vọng vào sự đột phá về năng suất lao động, hiệu quả đầu tư và năng lực cạnh tranh của cả nền kinh tế cũng như của cộng đồng DN. Lợi thế về lao động giá rẻ đang mất đi nhanh chóng do tác động của cách mạng công nghiệp 4.0.

Về một số nhiệm vụ, giải pháp để hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả:

(1) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017, Hội nghị Trung ương 5, khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa". (2) Khẩn trương triển khai Nghị quyết số 13/NQ-CP phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. (3) Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát. (4) Tiếp tục tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Tổ chức thực hiện tốt các quy định tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ. (5) Thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong tất cả các ngành, lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng và dịch vụ.

III. TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 40-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ

Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội", thời gian qua trên địa bàn tỉnh đã đạt được kết quả bước đầu quan trọng, góp phần tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tuy nhiên,

nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội còn hạn chế, nguồn ngân sách địa phương chuyển sang Ngân hàng Chính sách xã hội còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu vay của các hộ nghèo, đối tượng chính sách; một số địa phương chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, chuyển giao kỹ thuật giúp người vay vốn phát triển sản xuất; công tác quản lý vốn vay chưa chặt chẽ, tỷ lệ nợ quá hạn ở một số địa phương còn cao.

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ngân hàng Chính sách xã hội tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 40-CT/TW đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của tín dụng chính sách xã hội, từ đó thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh về giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng thường xuyên trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung huy động các nguồn lực và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đến với nhân dân; phối hợp, lồng ghép các chương trình, dự án, các hoạt động tập huấn kỹ thuật, đào tạo nghề, chuyển giao công nghệ với chương trình tín dụng chính sách xã hội, giúp người vay sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đẩy mạnh truyền truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là hộ nghèo, các đối tượng chính sách; phát huy vai trò giám sát của nhân dân đối với việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung được ủy thác; phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Chính sách xã hội và chính quyền địa phương trong việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội; hướng dẫn việc bình xét các đối tượng vay vốn công khai, dân chủ; hướng dẫn người vay sử dụng vốn có hiệu quả; lồng ghép các chương trình, dự án của các tổ chức chính trị - xã hội với tín dụng chính sách xã hội; tổ chức tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình, giúp nhau thoát nghèo bền vững; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn.

4. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cân đối nguồn lực để xem xét hàng năm bổ sung ngân sách địa phương để tăng nguồn vốn cho vay phục vụ hộ nghèo và các đối tượng chính sách; tạo điều kiện thuận lợi cho Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn hoạt động; chỉ đạo thực hiện chặt chẽ công tác điều tra, rà soát, bổ sung và xác nhận đúng đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo để triển khai cho vay.

5. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Ban đại diện hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội; chủ động thực hiện huy động các nguồn vốn, tranh thủ nguồn vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam; tăng cường kiểm tra, kiểm soát nội bộ; quản lý, sử dụng nguồn vốn hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ, triệt để; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trách nhiệm, đạo đức công vụ, tinh thần thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, viên chức trong hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác truyền truyền về chủ trương, chính sách chế độ, vai trò tác dụng của tín dụng chính sách xã hội; các hộ vay vốn điển hình tiên tiến trong việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội hiệu quả để nhân rộng, phát huy.

IV. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- *Kết quả Bầu cử Thượng viện Cam-pu-chia*: Thượng viện Cam-pu-chia khóa IV có 62 ghế, trong đó 58 ghế được bầu trong cuộc bầu cử lần này, 2 ghế do Quốc vương Cam-pu-chia Norodom Sihamoni chỉ định và 2 ghế còn lại do Quốc hội bầu. Cuộc bầu cử diễn ra tại 33 phòng phiếu, ở 8 khu vực bầu cử trong cả nước với 11.695 người tham gia bỏ phiếu, bao gồm 123 Nghị sĩ Quốc hội và 11.572 ủy viên Hội đồng xã,

phường. Tham gia tranh cử lần này có 4 đảng gồm: đảng Nhân dân Cam-pu-chia (CPP), đảng Funcinpec (FCP), đảng Khmer hòa hợp dân tộc (KNUP), đảng Thanh niên Cam-pu-chia (CYP). Ngày 03/3/2018, Ủy ban bầu cử Quốc gia Cam-pu-chia công bố chính thức kết quả bầu cử Thượng viện nhiệm kỳ 4 (2018 - 2024). Đảng Nhân dân Cam-pu-chia chiến thắng tuyệt đối, giành được toàn bộ 58 ghế trong thượng viện; ba đảng tham gia tranh cử còn lại không giành được ghế nào. Sau kết quả bầu cử, các đảng tham gia tranh cử đã ra tuyên bố công nhận kết quả bầu cử trên.

- Về hợp tác quốc phòng Việt Nam - Mỹ và việc tàu sân bay của Mỹ vào thăm cảng Đà Nẵng của Việt Nam: Từ ngày 05 - 09/3/2018, được sự đồng ý của Chính phủ Việt Nam, đoàn tàu hải quân Mỹ gồm tàu sân bay USS Carl Vinson, tàu tuần dương USS Lake Champlain, tàu khu trục USS Wayne E.Meyer thăm hữu nghị thành phố Đà Nẵng. Trong chuyến thăm, các sỹ quan và thủy thủ đoàn hải quân Mỹ đã tham gia giao lưu một số hoạt động tại Đà Nẵng, như biểu diễn ca nhạc, giao lưu thể thao, thăm Làng trẻ em SOS, Trung tâm Bảo trợ nạn nhân chất độc da cam, Trung tâm Bảo trợ xã hội, Trung tâm Điều dưỡng bệnh nhân tâm thần, Trung tâm Nuôi dưỡng trẻ mồ côi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; tham gia các hoạt động trao đổi chuyên môn, kỹ thuật về cung cấp điện, nước; hỗ trợ ứng phó thảm họa; kỹ năng phòng cháy, chữa cháy; y tế, ẩm thực...

Trước sự quan tâm của dư luận quốc tế và trong nước về việc đoàn tàu hải quân Mỹ thăm Việt Nam, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam khẳng định: “Chuyến thăm Đà Nẵng lần này của tàu sân bay Mỹ được thực hiện theo thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao hai nước, được nêu trong Tuyên bố chung giữa Việt Nam và Mỹ trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Mỹ Donald Trump (tháng 11/2017), tiếp tục thúc đẩy quan hệ hai nước phát triển phù hợp với khuôn khổ quan hệ Đối tác toàn diện, đóng góp vào việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, hợp tác và phát triển khu vực”.

- Xung quanh việc sửa đổi một số điều trong Hiến pháp của Trung Quốc: Tại Kỳ họp thứ nhất, Đại hội Đại biểu Nhân dân toàn quốc Trung Quốc khóa 13 (Quốc hội khóa 13) đã biểu quyết thông qua các nội dung đề xuất sửa đổi Hiến pháp với đa số các đại biểu tán thành (2.958 đại biểu, tỷ lệ 99,7%). Trong số 21 nội dung kiến nghị sửa đổi, bao gồm việc đưa tư tưởng của Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc vào lời nói đầu, kiến nghị về việc thành lập Ủy ban Giám sát Quốc gia,... đáng chú ý là, kiến nghị thứ 14, đề nghị sửa đổi Khoản 3, Điều 79 của Hiến pháp: bãi bỏ quy định Chủ tịch nước chỉ được giữ 2 nhiệm kỳ liên tiếp.

V. MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ THÔNG ĐIỆP LIÊN BANG NĂM 2018 CỦA TỔNG THỐNG ANTON PUTIN

Ngày 01/3/2018, Tổng thống V.Putin đọc Thông điệp Liên bang trước hai viện của Quốc hội Liên bang Nga và đồng đạo các nhà báo. Thông điệp Liên bang lần này của V.Putin được coi là cương lĩnh tranh cử trước cuộc bầu cử Tổng thống (ngày 18/3/2018) và được đọc vào thời điểm nước Nga và thế giới đang đứng trước sự lựa chọn lịch sử quan trọng, mang tính bước ngoặt trong tiến trình phát triển lịch sử. Một số nội dung chính trong Thông điệp Liên bang:

(1) Nêu bật những thành tựu quan trọng của nước Nga trong những năm qua: Tổng thống Nga V.Putin tiếp tục nhấn mạnh thêm 10 thành tựu quan trọng nước Nga đạt được trong hơn 17 năm cầm quyền của V.Putin, nổi bật là: Nền kinh tế Nga đã phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định đang mở ra những cơ hội mới cho việc phát triển đột phá và tăng trưởng trong dài hạn; sự thịnh vượng của nhân dân, sự sung túc trong các gia đình người Nga tăng nhanh (năm 2000 có 42 triệu người, chiếm 29 - 30% dân số cả nước, sống dưới chuẩn nghèo. Năm 2012, đã giảm xuống còn 10%); tuổi thọ bình quân ở Nga tăng nhanh (thêm hơn 7 năm) và đạt mức 73 tuổi; năm 2017, lần đầu tiên trong lịch sử toàn bộ công suất các cảng của Nga đã vượt mốc 1 tỷ tấn; giáo dục cấp tiểu học của Nga là một trong những nơi tốt nhất thế giới...

(2) Xác định một số nhiệm vụ quan trọng nước Nga cần phải thực hiện: Tổng thống Nga V.Putin đề ra 12 nhiệm vụ mà nước Nga cần thực hiện trong những năm tới. Trong đó, đáng chú ý là: Bảo vệ dân tộc Nga và sự thịnh vượng của người dân; trong vòng 6 năm tới ít nhất giảm một nửa tỷ lệ đói nghèo; xây dựng hiện đại cơ sở hạ tầng giao thông công cộng, dịch vụ công, y tế (giai đoạn 2019 - 2024, hàng năm sẽ chi trung bình 4% GDP để phát triển hệ thống y tế); phấn đấu tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng 1,5 lần trong nhiệm kỳ tới và là 1 trong số 5 nền kinh tế lớn nhất thế giới...

(3) Những thách thức mà nước Nga phải đối mặt: Thông điệp xác định 6 thách thức mà nước Nga cần vượt qua trong những năm tới, như: mối đe dọa chính và kẻ thù chính là sự tụt hậu; làm thế nào để nước Nga có thể tận dụng được những cơ hội lớn cũng như vượt qua những thách thức của cuộc cách mạng công nghệ (4.0) mang lại; sự thiếu hụt nguồn nhân lực do dân số ở độ tuổi lao động đang có xu hướng giảm

nhANH (năm 2017, giảm gần 1 triệu người) trở thành rào cản nghiêm trọng đối với sự tăng trưởng kinh tế...

(4) Về các vấn đề quốc phòng và nền an ninh quốc tế. Tổng thống Nga V.Putin nhấn mạnh, nước Nga đã tăng cường sức mạnh quốc phòng, xây dựng được một quân đội hiện đại, tinh nhuệ và công nghệ cao đủ sức bảo vệ chủ quyền quốc gia, tạo môi trường cho sự phát triển để vượt qua khủng hoảng và các biện pháp bao vây, cấm vận của Phương Tây. Thể hiện rõ nhất là trong chiến dịch quân sự ở Xy-ri, Nga đã chuẩn bị nhiều trang bị vũ khí mới điều khiển từ xa có độ chính xác cao. Tổng thống cho biết các nỗ lực tiến sát biên giới Nga của các quốc gia NATO đã trở nên vô ích trước các loại vũ khí tiên tiến nhất của Nga, trước lực lượng quân đội hùng mạnh, cơ động và được trang bị công nghệ cao.

Để cập đến an ninh quốc tế và mối quan hệ với Mỹ, Tổng thống Putin nhấn mạnh hai nước cần hướng tới tương lai và phối hợp giải quyết các vấn đề tồn đọng.

(5) Thông điệp về một nước Nga bình yên, một thế giới hòa bình và không có chiến tranh hạt nhân: sau khi giới thiệu một số loại vũ khí hiện đại nhất của Nga, Tổng thống V.Putin nhấn mạnh, Nga phát triển những vũ khí trên đây trên cơ sở không vi phạm bất kỳ điều luật quốc tế nào và chỉ nhằm mục đích phòng thủ. Học thuyết quân sự của Nga đã xác định, mọi loại vũ khí của Nga chỉ nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia của mình và các đồng minh.

VI. VĂN BẢN MỚI

Ngày 29/12/2017, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 09/2017/TT-BNV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. Thông tư gồm 03 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2018. Một số điểm sửa đổi, bổ sung cần chú ý là:

- Sửa đổi, bổ sung Điều 7 về việc thành lập thôn mới, tổ dân phố mới phải đảm bảo các điều kiện: Thôn vùng đồng bằng miền Bắc, miền Trung, Tây Nguyên phải đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; khu vực miền Nam có 500 hộ gia đình trở lên; vùng miền núi, hải đảo có từ 200 hộ gia đình trở lên và tổ dân phố phải đạt 500 hộ gia đình trở lên đối với vùng đồng bằng và 300 hộ trở lên với vùng miền núi, hải đảo. Quy định bổ sung về điều kiện nhập, giải thể và phân loại thôn, tổ dân phố; quy trình và hồ sơ nhập, chia, giải thể và đặt tên, đổi tên, xóa tên thôn, tổ dân phố.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 5: Nội dung hoạt động của thôn, tổ dân phố được quy định như sau: Cộng đồng dân cư ở thôn, tổ dân phố bàn và biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định những nội dung theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; bàn và quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, thôn, tổ dân phố do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc tự quản trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật; tham gia bàn và quyết định các công việc của thôn, tổ dân phố và của cấp xã theo quy định của pháp luật; chấp hành và thực hiện các quyết định đã có giá trị thi hành. Tham gia xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố nhằm bảo đảm toàn dân đoàn kết, dân chủ, công khai, minh bạch trong các hoạt động của thôn, tổ dân phố; tham gia tự quản trong việc giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp ở địa phương, phòng, chống các tệ nạn xã hội.

Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước theo quyền và nghĩa vụ của công dân; thực hiện sự lãnh đạo của chi bộ thôn, tổ dân phố; tham gia, hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố. Tham gia việc bầu, bãi nhiệm thành viên Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật. Các nội dung hoạt động của thôn, tổ dân phố theo quy định trên được thực hiện thông qua hội nghị của thôn, tổ dân phố.

- Ngoài ra, Thông tư đã sửa đổi một số nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng thôn và Tổ trưởng tổ dân phố; Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố, về tổ chức của thôn, tổ dân phố; về trách nhiệm thi hành.

MỤC HỎI - ĐÁP CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG

NGUYỄN VĂN LỰU

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ

Câu 1

Hỏi: Chi bộ A có đảng viên vi phạm do sinh con thứ ba, khi tiến hành xem xét, xử lý kỷ luật thì đảng viên trong chi bộ có hai loại ý kiến khác nhau:

Ý kiến thứ nhất: Đảng viên sinh con thứ ba là vi phạm chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình, vi phạm đã rõ nên trước khi họp để xem xét, quyết định kỷ luật, đại diện chi bộ không cần phải nghe đảng viên trình bày ý kiến.

Ý kiến thứ hai: Chi bộ phải gặp để nghe đảng viên trình bày ý kiến trước khi họp xem xét, quyết định kỷ luật.

Vậy, ý kiến nào đúng?

Trả lời:

- Tại Điểm 3.1, Khoản 3, Điều 39, Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng quy định: "Trước khi họp để xem xét, quyết định kỷ luật, đại diện tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định kỷ luật nghe đảng viên vi phạm hoặc đại diện tổ chức đảng vi phạm trình bày ý kiến và ý kiến này được báo cáo đầy đủ (kèm theo bản tự kiểm điểm) khi tổ chức đảng có thẩm quyền họp xem xét, quyết định kỷ luật".

- Tại Điểm 3.3, Khoản 1, Điều 39, Quy định số 30-QĐ/TW nói trên cũng nêu rõ: "Trình bày ý kiến với tổ chức đảng có thẩm quyền trước khi bị xem xét, thi hành kỷ luật là quyền và trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên. Nếu đảng viên hoặc người đại diện tổ chức đảng vi phạm vì một lý do nào đó mà không trực tiếp trình bày ý kiến với tổ chức đảng có thẩm quyền khi được yêu cầu thì báo cáo với tổ chức đảng đó bằng văn bản và phải nghiêm chỉnh chấp hành khi có quyết định kỷ luật.

Căn cứ quy định trên thì trước khi họp để xem xét, xử lý kỷ luật, đại diện tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định kỷ luật (ở đây là Chi bộ A) nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến là thủ tục bắt buộc phải thực hiện. Như vậy, trong trường hợp này, trước khi Chi bộ A họp xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên vi phạm do sinh con thứ ba, chi bộ phải phân công chi uỷ viên hoặc đảng viên gặp để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến.

Ý kiến thứ hai đúng.

Câu 2

Hỏi: Đảng viên A không giữ chức vụ trong Đảng nhưng giữ chức vụ về chính quyền, có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật về Đảng.

Sau khi xử lý kỷ luật về Đảng thì có xem xét, xử lý kỷ luật về chính quyền hay không?

Trả lời:

Điểm 1.3, Khoản 1, Điều 35, Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, quy định: "Kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể hoặc việc xử lý bằng pháp luật và ngược lại. Cấp uỷ quản lý đảng viên sau khi xem xét, xử lý hoặc chỉ đạo việc xem xét, xử lý về kỷ luật đảng phải chỉ đạo hoặc đề nghị ngay với các tổ chức có trách nhiệm xem xét, xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể hoặc xử lý hình sự cho đồng bộ, kịp thời".

Khoản 6, Điều 2, Quy định 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm quy định: "Kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể và các hình thức xử lý của pháp luật. Đảng viên bị thi hành kỷ luật về Đảng thì cấp uỷ quản lý đảng viên đó phải kịp thời chỉ đạo hoặc đề nghị ngay các tổ chức nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội có thẩm quyền, trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật về Đảng, phải xem xét, xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể (nếu có) theo quy định của cơ quan nhà nước và điều lệ của đoàn thể".

Căn cứ quy định trên, sau khi xử lý kỷ luật về Đảng, cấp uỷ quản lý đảng viên A phải kịp thời chỉ đạo hoặc đề nghị ngay cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật hành chính đối với đảng viên A theo quy định của pháp luật.

N.V.L